



BỘ XÂY DỰNG
TRUNG TÂM THÔNG TIN

THÔNG TIN

**XÂY DỰNG CƠ BẢN
& KHOA HỌC
CÔNG NGHỆ
XÂY DỰNG**

MỖI THÁNG 2 KỶ

13

Tháng 7 - 2024

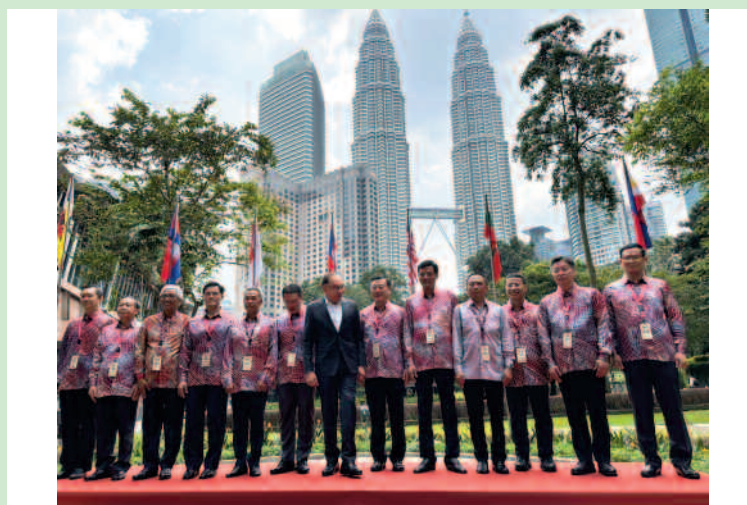
BỘ XÂY DỰNG SƠ KẾT CÔNG TÁC 6 THÁNG ĐẦU NĂM VÀ TRIỂN KHAI NHIỆM VỤ 6 THÁNG CUỐI NĂM 2024

Hà Nội, ngày 10/7/2024



THỨ TRƯỞNG BÙI XUÂN DŨNG THAM DỰ HỘI NGHỊ BÀN TRÒN BỘ TRƯỞNG XÂY DỰNG ASEAN - TRUNG QUỐC

Hà Nội, ngày 03-05/7/2024



THÔNG TIN
**XÂY DỰNG CƠ BẢN
& KHOA HỌC
CÔNG NGHỆ
XÂY DỰNG**

THÔNG TIN CỦA BỘ XÂY DỰNG
MỖI THÁNG 2 KỶ
TRUNG TÂM THÔNG TIN PHÁT HÀNH
NĂM THỨ HAI NĂM

13
SỐ 13 - 7/2024



TRUNG TÂM THÔNG TIN

TRỤ SỞ: 37 LÊ ĐẠI HÀNH - HÀ NỘI

TEL : (04) 38.215.137

(04) 38.215.138

FAX : (04) 39.741.709

Email: ttth@moc.gov.vn

GIẤY PHÉP SỐ: 595 / BTT

CẤP NGÀY 21 - 9 - 1998

MỤC LỤC

Văn bản quản lý

Văn bản các cơ quan TW

- Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện Quy hoạch tỉnh Tây Ninh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 5
- Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch tỉnh Đồng Nai thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 6
- Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện Quy hoạch thành phố Cần Thơ thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 8

Văn bản của địa phương

- Sơn La phê duyệt Chương trình phát triển đô thị (khu vực dự kiến thành lập thị trấn Mường Giàng), huyện Quỳnh Nhai đến năm 2030 10
- Bắc Giang phê duyệt Nhiệm vụ điều chỉnh Quy hoạch phân khu Khu đô thị, Du lịch sinh thái thể thao Khuôn Thần tại huyện Lục Ngạn 11
- Thanh Hóa phê duyệt Nhiệm vụ lập quy hoạch chung thị trấn Nưa, huyện Triệu Sơn đến năm 2035 12

CHỊU TRÁCH NHIỆM PHÁT HÀNH

ĐỖ HỮU LỰC

Phó giám đốc Trung tâm

Thông tin

Ban biên tập:

CN. ĐỖ HỮU LỰC

(Trưởng ban)

CN. NGUYỄN THỊ LỆ MINH

CN. NGUYỄN THỊ HỒNG TÂM

CN. TRẦN ĐÌNH HÀ

CN. NGUYỄN THỊ MAI ANH

CN. TRẦN THỊ NGỌC ANH

Khoa học công nghệ xây dựng

- Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính chủ trì Phiên họp thứ 9 của Ủy ban Quốc gia về chuyển đổi số, sơ kết 6 tháng đầu năm 2024 về chuyển đổi số quốc gia và Đề án 06 của Chính phủ 14
- Công nghệ AI trong xây dựng 15
- Tám cách nhiệt kết cấu 19
- Thâm Quyến đẩy mạnh công nghiệp hóa xây dựng 23
- Đề xuất hình thành khung sinh thái cho thành phố Penza (Nga) 25
- Quy chuẩn phòng chống cháy của bang California (Mỹ) 28
-

Thông tin

- Bộ Xây dựng thẩm định Đề án phân loại đô thị Thanh Hóa đạt tiêu chí đô thị loại I, trực thuộc tỉnh Thanh Hóa 32
- Đảng bộ Bộ Xây dựng dự Hội nghị toàn quốc quán triệt Quy định số 144-QĐ/TW và Chỉ thị số 35- CT/TW 33
- Bộ Xây dựng sơ kết công tác 6 tháng đầu năm và triển khai nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2024 34
- Trung Quốc tăng cường triển khai các công tác trong lĩnh vực xây dựng ở nhiều địa phương năm 2024 36
- Liên bang Nga: Nước trong tự nhiên và giải pháp bảo vệ nguồn cấp nước tự nhiên 38
- Phát triển xây dựng chất lượng cao khu vực Vịnh lớn Quảng Đông - Hồng Kông - MaCao 41
- Mô hình nhà ở có mức giá phải chăng của Vienna (Áo) 45
- Tăng cường quản lý các dự án bảo vệ, tôn tạo các khu đô thị, khu dân cư văn hóa lịch sử 47



VĂN BẢN CỦA CÁC CƠ QUAN TW

Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện Quy hoạch tỉnh Tây Ninh thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050

Ngày 26/06/2024, Thủ tướng Chính phủ đã có Quyết định số 565/QĐ-TTg ban hành Kế hoạch thực hiện Quy hoạch tỉnh Tây Ninh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050.

Kế hoạch này nhằm triển khai thực hiện có hiệu quả Quyết định số 1736/QĐ-TTg ngày 29/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch tỉnh Tây Ninh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050; xây dựng lộ trình tổ chức triển khai thực hiện các dự án nhằm thực hiện tốt các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp của Quy hoạch tỉnh đã đề ra; xác định tiến độ và nguồn lực thực hiện các dự án; xây dựng các chính sách, giải pháp nhằm thu hút các nguồn lực thực hiện Quy hoạch tỉnh.

VỀ DỰ ÁN ĐẦU TƯ CÔNG:

- Ưu tiên thực hiện các dự án kết cấu hạ tầng tạo sức lan tỏa lớn, đặc biệt là kết cấu hạ tầng giao thông chiến lược của tỉnh, bảo đảm đồng bộ, hiện đại, tổng thể, thúc đẩy liên kết Vùng, nội vùng gắn với hành lang kinh tế Mộc Bài - Thành phố Hồ Chí Minh - Biên Hoà - Vũng Tàu; tăng cường kết nối hướng Đông - Tây với Bình Dương, Bình Phước, Long An; hạ tầng kỹ thuật đô thị tại ba vùng phát triển và bốn trục động lực đã được xác định trong Quy hoạch tỉnh; hạ tầng y tế, giáo dục, khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo, văn hóa, thể thao, an sinh xã hội; hạ tầng thông tin, truyền thông, chuyển đổi số để thu hút các nguồn vốn đầu tư, bảo đảm cơ cấu đầu tư hợp lý, hiệu quả.

- Tiếp tục ưu tiên đầu tư hoàn thiện hạ tầng thủy lợi, cấp nước, thoát nước đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo an sinh xã hội, quốc phòng, an ninh, phòng, chống thiên

tai, ứng phó với biến đổi khí hậu.

VỀ DỰ ÁN ĐẦU TƯ SỬ DỤNG NGUỒN VỐN KHÁC NGOÀI VỐN ĐẦU TƯ CÔNG:

- Đầu tư hoàn thiện cơ sở hạ tầng của tỉnh nhằm phát huy hiệu quả đầu tư của các công trình hạ tầng đã và đang được thực hiện bằng nguồn vốn đầu tư công. Thu hút đầu tư mở rộng, nâng cao năng suất, hiệu quả các cơ sở sản xuất, kinh doanh tại ba vùng phát triển và bốn trục động lực của tỉnh.

- Các ngành, lĩnh vực ưu tiên thu hút đầu tư gồm: hạ tầng giao thông, hạ tầng khu kinh tế, khu công nghiệp, cụm công nghiệp; hệ thống cảng thủy nội địa, hạ tầng logistics; các dự án phát triển du lịch; các dự án phát triển năng lượng tái tạo; các dự án nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao; các lĩnh vực hạ tầng thông tin và truyền thông, khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo; các dự án cấp, thoát nước, xử lý chất thải; hạ tầng y tế, giáo dục, văn hóa, thể thao, môi trường, đô thị, dân cư, thương mại, dịch vụ.

- Về kế hoạch sử dụng đất: căn cứ Quy hoạch tổng thể quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050, Quy hoạch sử dụng đất quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050, kế hoạch sử dụng đất quốc gia 5 năm 2021-2025 đã được cấp có thẩm quyền ban hành, UBND tỉnh Tây Ninh xây dựng trình cấp có thẩm quyền phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất tỉnh Tây Ninh thời kỳ 2021-2025 và Kế hoạch sử dụng đất tỉnh Tây Ninh thời kỳ 2026-2030 đảm bảo tuân thủ chỉ tiêu sử dụng đất quốc gia phân bổ trên địa bàn tỉnh Tây Ninh tại Quyết định số 326/QĐ-TTg ngày 09 tháng 3

năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ về phân bổ chỉ tiêu sử dụng đất quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 và một số văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan.

Về nguồn lực thực hiện quy hoạch: để tốc độ tăng trưởng kinh tế bình quân thời kỳ 2021-2030 đạt khoảng 9,5%/năm, tỉnh Tây Ninh dự kiến cần huy động tổng số vốn đầu tư toàn xã hội khoảng 628 nghìn tỷ đồng, gồm nguồn vốn khu vực nhà nước, nguồn vốn khu vực ngoài nhà nước và vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI).

Các nhóm nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu để thực hiện Kế hoạch được đề ra bao gồm: hoàn thiện cơ chế, chính sách phát triển; thu hút đầu tư phát triển; phát triển nguồn nhân lực; môi trường, khoa học và công nghệ; an sinh xã hội; đảm bảo nguồn lực tài chính; đảm bảo quốc phòng, an ninh.

UBND tỉnh Tây Ninh chịu trách nhiệm về: tính chính xác của các nội dung, thông tin, số liệu trong hồ sơ trình phê duyệt Kế hoạch thực hiện Quy hoạch tỉnh Tây Ninh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050; nội dung tiếp thu, giải trình ý kiến tham gia của các Bộ, cơ

quan liên quan trong quá trình xây dựng và hoàn thiện Kế hoạch thực hiện Quy hoạch tỉnh Tây Ninh; tổ chức phổ biến nội dung Quy hoạch và Kế hoạch thực hiện Quy hoạch tỉnh Tây Ninh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 tới các cấp, các ngành, cán bộ, công chức, viên chức, nhân dân trên địa bàn; nghiên cứu xây dựng và ban hành theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành cơ chế, chính sách, giải pháp để triển khai thực hiện các nhiệm vụ đã được xác định trong Kế hoạch; tổ chức rà soát Quy hoạch tỉnh đảm bảo thống nhất với quy hoạch cấp quốc gia, quy hoạch vùng đã được cấp có thẩm quyền quyết định hoặc phê duyệt. Chủ động rà soát, kịp thời trình Thủ tướng Chính phủ xem xét việc điều chỉnh Quy hoạch tỉnh phù hợp với tình hình và điều kiện thực tế tại địa phương.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

(Xem toàn văn tại <https://vanban.chinhphu.vn/>)

Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch tỉnh Đồng Nai thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050

Ngày 03/07/2024, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 586/QĐ-TTg phê duyệt Quy hoạch tỉnh Đồng Nai thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050.

Theo đó, phạm vi lập quy hoạch tỉnh Đồng Nai bao gồm toàn bộ tỉnh Đồng Nai với tổng diện tích tự nhiên hơn 5.863km², 11 đơn vị hành chính gồm: 02 thành phố (Biên Hòa và Long Khánh) và 09 huyện (Tân Phú, Định Quán, Vĩnh Cửu, Thống Nhất, Xuân Lộc, Cẩm Mỹ, Trảng Bom, Long Thành, Nhơn Trạch).

Mục tiêu tổng quát đến năm 2030, Đồng Nai trở thành tỉnh phát triển văn minh, hiện đại, tốc độ tăng trưởng cao, vượt qua ngưỡng thu nhập

cao trong nhóm đầu của cả nước. Kinh tế phát triển năng động và đi đầu trong phát triển kinh tế hàng không, công nghiệp công nghệ cao, khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo. Hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế và xã hội, hệ thống đô thị phát triển đồng bộ, hiện đại, thông minh, bền vững, giàu bản sắc, đặc trưng là phát triển đô thị sân bay, đô thị sinh thái đẳng cấp quốc tế. Bản sắc văn hóa được bảo tồn và phát huy; môi trường sinh thái được bảo vệ, thích ứng với biến đổi khí hậu; quốc phòng, an ninh được đảm bảo vững chắc.

Các mục tiêu cụ thể của Quy hoạch đến năm 2030:

- Về kinh tế: tốc độ tăng trưởng tổng sản phẩm trong tỉnh (GRDP) bình quân thời kỳ 2021-2030 khoảng 10%/năm. GRDP bình quân đầu người đến năm 2030 đạt khoảng 14.650 USD; cơ cấu kinh tế đến năm 2030: công nghiệp - xây dựng chiếm 59%; khu vực dịch vụ chiếm 29%; nông, lâm nghiệp, thủy sản chiếm 6%; thuế sản phẩm chiếm 6%. Đến năm 2030, đóng góp của năng suất nhân tố tổng hợp vào tăng trưởng trên 60%.

- Về xã hội: quy mô dân số đến năm 2030 đạt khoảng 4 đến 4,2 triệu người; tốc độ tăng năng suất lao động xã hội là 7%; tỷ lệ lao động qua đào tạo có bằng cấp chứng chỉ đạt 40%. Tỷ lệ thất nghiệp duy trì ở mức dưới 2%; chỉ số phát triển con người HDI trên 0,85. Đến năm 2030, tỷ lệ đô thị hóa đạt khoảng 70%; 100% số xã, huyện đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao; 3 huyện hoàn thành nông thôn mới kiểu mẫu; 50% số xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu. Tỷ lệ dân số tại đô thị sử dụng nước sạch đạt chuẩn là 95%.

- Về tài nguyên và môi trường: tỷ lệ che phủ rừng duy trì ổn định ở mức 27,4% đến năm 2030; 100% khu công nghiệp, cụm công nghiệp có hệ thống xử lý nước thải tập trung đạt tiêu chuẩn môi trường; 100% chất thải rắn sinh hoạt đô thị được thu gom, xử lý theo quy định; 100% chất thải nguy hại được thu gom, vận chuyển, xử lý theo quy định.

Tầm nhìn đến năm 2050, Đồng Nai phấn đấu trở thành thành phố trực thuộc Trung ương, đi đầu trong phát triển công nghiệp công nghệ cao, có hệ thống kết cấu hạ tầng đồng bộ, thông minh, hiện đại; là trung tâm giao thương quốc tế, du lịch, dịch vụ gắn với các đô thị đẳng cấp quốc tế, kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn, phát thải ròng bằng "0". Các lĩnh vực xã hội phát triển hài hòa; người dân có cuộc sống phần vinh, hạnh phúc. Quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội được bảo đảm vững chắc.

- Về định hướng phát triển công nghiệp: ưu tiên phát triển một số ngành công nghiệp mũi

nhọn, công nghệ mới, công nghệ cao với các cấu phần chính gồm: các khu công nghiệp chuyên ngành/khu công nghiệp công nghệ cao/khu công nghiệp sinh thái; dịch vụ hỗ trợ công nghiệp; trung tâm nghiên cứu phát triển, công viên khoa học; trung tâm đào tạo, giáo dục nghề nghiệp; trung tâm đổi mới sáng tạo, vườn ươm khởi nghiệp. Phát triển theo hướng kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn và đạt mục tiêu phát thải ròng bằng "0"; chuyển đổi các khu công nghiệp hiện hữu theo hướng phát triển các ngành công nghiệp công nghệ cao, lựa chọn sản phẩm, công đoạn có giá trị gia tăng cao tham gia chuỗi giá trị khu vực và toàn cầu; chú trọng phát triển 3 nhóm sản phẩm mũi nhọn gồm: công nghiệp hàng không; công nghiệp bán dẫn, sản xuất chip và trí tuệ nhân tạo; thiết bị tự động hóa và thiết bị công nghệ thông tin; thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu công nghiệp theo địa bàn, định hướng phát triển nhóm ngành công nghiệp cơ khí, hóa chất, điện tử, công nghiệp công nghệ cao và công nghệ hỗ trợ phục vụ các ngành công nghiệp mũi nhọn tại thành phố Biên Hòa và các huyện Nhơn Trạch, Long Thành và Trảng Bom. Ưu tiên phát triển các ngành công nghiệp chế biến thực phẩm, công nghiệp cơ khí phục vụ nông nghiệp và các ngành nghề truyền thống, tiểu thủ công nghiệp tại các địa phương còn lại của tỉnh.

- Về định hướng phát triển ngành dịch vụ: phát triển dịch vụ trở thành ngành kinh tế quan trọng của tỉnh. Trong đó chú trọng phát triển các lĩnh vực dịch vụ thương mại, logistics, du lịch... phát triển các ngành dịch vụ hỗ trợ (tài chính, ngân hàng, bảo hiểm, khoa học công nghệ, viễn thông...); tăng cường liên kết vùng, quốc gia và quốc tế, với vai trò là một trong những trung tâm giao thương quan trọng của Vùng Đông Nam Bộ; trên cơ sở khai thác Cảng hàng không quốc tế Long Thành, sân bay lưỡng dụng Biên Hòa, cảng biển Phước An làm động lực để đẩy mạnh hoạt động xuất nhập khẩu hàng hóa, sản xuất công nghiệp, thương

mại điện tử và vận chuyển hành khách. Chủ động hội nhập, tận dụng khai thác các thế mạnh trong các hiệp định thương mại tự do mà Việt Nam tham gia; phát triển hệ thống vận tải đa phương thức cùng các dịch vụ logistics, lấy nền tảng là các trung tâm logistics hiện đại cấp vùng và cấp tỉnh. Tập trung đào tạo và thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao. Phát triển các sản phẩm du lịch nghỉ dưỡng, du lịch MICE..., gắn với thế mạnh địa phương.

- Về định hướng phát triển ngành nông, lâm nghiệp, thủy sản: đẩy mạnh cơ cấu lại ngành nông nghiệp gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng và xây dựng nông thôn mới theo hướng bền vững thân thiện với môi trường, thích ứng với biến đổi khí hậu; tổ chức sản xuất theo chuỗi giá trị với 3 nhóm sản phẩm chủ lực (sản phẩm chủ lực quốc gia, tỉnh và đặc sản của địa phương); phát triển các vùng sản xuất nông nghiệp tập trung, ứng dụng công nghệ cao; kết

nối nông nghiệp với công nghiệp chế biến sâu, xuất khẩu theo chuỗi giá trị; đa dạng hóa sản phẩm nhằm nâng cao chất lượng, đáp ứng được các tiêu chuẩn sản xuất an toàn, truy xuất nguồn gốc và phục vụ xuất khẩu; bảo vệ và phát triển rừng phòng hộ, rừng đặc dụng, rừng sản xuất. Xây dựng ngành lâm nghiệp trở thành ngành kinh tế - kỹ thuật theo hướng hiện đại, hiệu quả, gắn kết chặt chẽ, hài hòa giữa bảo vệ và phát triển rừng với khai thác hợp lý, góp phần bảo vệ môi trường, giảm nhẹ thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu. Đẩy mạnh ứng dụng khoa học và công nghệ tiên tiến, hiện đại vào công tác bảo vệ rừng, phát triển rừng.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

(Xem toàn văn tại <https://vanban.chinh-phu.vn/>)

Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện Quy hoạch thành phố Cần Thơ thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050

Ngày 03/07/2024, Thủ tướng Chính phủ đã có Quyết định số 589/QĐ-TTg ban hành Kế hoạch thực hiện Quy hoạch thành phố Cần Thơ thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050.

Kế hoạch được ban hành nhằm mục đích triển khai thực hiện có hiệu quả Quyết định số 1519/QĐ-TTg ngày 02/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch thành phố Cần Thơ thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050; xây dựng các chính sách, giải pháp nhằm thu hút các nguồn lực thực hiện Quy hoạch thành phố; xây dựng lộ trình tổ chức triển khai thực hiện các chương trình, dự án nhằm thực hiện tốt các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp của Quy hoạch thành phố Cần Thơ đã đề ra;

xác định nội dung trọng tâm, tiến độ và nguồn lực thực hiện các chương trình, dự án; xây dựng các chính sách, giải pháp nhằm thu hút các nguồn lực thực hiện Quy hoạch thành phố Cần Thơ.

Nội dung chủ yếu của Kế hoạch bao gồm:

- Hoàn thiện đồng bộ hệ thống các quy hoạch: Trước năm 2025: rà soát, lập, điều chỉnh các quy hoạch đô thị, nông thôn, các quy hoạch có tính chất kỹ thuật, chuyên ngành trên địa bàn thành phố Cần Thơ theo quy định của pháp luật chuyên ngành, đảm bảo thống nhất, đồng bộ với Quy hoạch thành phố đã được phê duyệt; Trong năm 2024, thông báo công khai danh mục các quy hoạch được tích hợp vào

Quy hoạch thành phố Cần Thơ hết hiệu lực theo quy định Điều 59 Luật Quy hoạch; chủ động nghiên cứu xây dựng các đề án thay thế (nếu cần thiết) để đảm bảo duy trì ổn định công tác quản lý nhà nước và định hướng phát triển của thành phố Cần Thơ.

- Triển khai thực hiện các chương trình, dự án: trong đó, các nhóm nhiệm vụ trọng tâm, khâu đột phá và các ngành quan trọng cần thực hiện gồm: đổi mới mạnh mẽ tư duy lãnh đạo, quản lý, điều hành của chính quyền các cấp và tư duy kinh tế của doanh nghiệp, người dân gắn với thực hiện chuyển đổi số dựa trên 03 trụ cột chính (kinh tế số, xã hội số, chính quyền số); nghiên cứu, xây dựng, ban hành các cơ chế, chính sách, trong đó, ưu tiên đầu tư các công trình trọng điểm có tính chiến lược và lan tỏa; thu hút và phát triển nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao, nguồn nhân lực trong các lĩnh vực mũi nhọn; tăng cường liên kết với các cơ sở đào tạo, cơ sở nghiên cứu chuyên sâu trong và ngoài nước để thực hiện mục tiêu phát triển; tái cấu trúc không gian đô thị, đặc biệt trong các quận trung tâm, nhằm tăng hiệu quả sử dụng đất; tạo quỹ đất phát triển những khu vực trọng điểm cấp vùng về y tế, giáo dục, đào tạo, văn hóa, thể thao, du lịch, thương mại, dịch vụ. Các ngành quan trọng cần thực hiện như Công nghiệp, Thương mại - dịch vụ, Nông nghiệp và thủy sản, Quốc phòng, an ninh.

- Về dự án đầu tư công: ưu tiên thực hiện các dự án kết cấu hạ tầng tạo sức lan tỏa lớn, đặc biệt là kết cấu hạ tầng giao thông chiến lược của thành phố, bảo đảm đồng bộ, hiện đại, tổng thể, thúc đẩy liên kết vùng, nội vùng gắn với các hành lang phát triển kinh tế; tiếp tục ưu tiên đầu tư hoàn thiện hạ tầng thủy lợi, đê điều,

cấp nước, thoát nước đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo an sinh xã hội, quốc phòng, an ninh, bảo vệ môi trường, phòng, chống thiên tai, thích ứng với biến đổi khí hậu, nước biển dâng; đẩy mạnh sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, nông nghiệp thông minh, nông nghiệp xanh, nông nghiệp tuần hoàn, nông nghiệp đô thị thân thiện với môi trường và thích ứng với biến đổi khí hậu.

Về dự án đầu tư sử dụng các nguồn vốn khác ngoài vốn đầu tư công: đầu tư hoàn thiện cơ sở hạ tầng của thành phố nhằm phát huy hiệu quả đầu tư của các công trình hạ tầng đã và đang được thực hiện bằng nguồn vốn đầu tư công, thu hút đầu tư mở rộng, nâng cao năng suất, hiệu quả các cơ sở sản xuất, kinh doanh tại ba vùng động lực của thành phố; các ngành, lĩnh vực ưu tiên thu hút đầu tư gồm: hệ thống cảng biển, bến cảng đường thủy nội địa, hạ tầng logistics; hạ tầng các khu công nghiệp, cụm công nghiệp; chế biến, chế tạo ứng dụng công nghệ cao; các khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao; phát triển nguồn điện; cấp nước sạch; cơ sở hạ tầng giáo dục, y tế, văn hóa, thể thao, môi trường, thương mại, dịch vụ.

- Về nguồn lực thực hiện quy hoạch: để thực hiện mục tiêu đến năm 2030 tăng trưởng tổng sản phẩm trên địa bàn bình quân từ 7,5% đến 8%, thành phố Cần Thơ dự kiến cần huy động tổng số vốn đầu tư toàn xã hội khoảng 422,3 nghìn tỷ đồng.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

(Xem toàn văn tại <https://vanban.chinhphu.vn/>)

VĂN BẢN CỦA ĐỊA PHƯƠNG**Sơn La phê duyệt Chương trình phát triển đô thị
(khu vực dự kiến thành lập thị trấn Mường Giàng),
huyện Quỳnh Nhai đến năm 2030**

Ngày 29/06/2024, UBND tỉnh Sơn La đã ban hành Quyết định số 1260/QĐ-UBND phê duyệt Chương trình phát triển đô thị (khu vực dự kiến thành lập thị trấn Mường Giàng), huyện Quỳnh Nhai đến năm 2030 với mục tiêu:

- Cụ thể hóa Quy hoạch chung xây dựng thị trấn Quỳnh Nhai, huyện Quỳnh Nhai đến năm 2035; các chỉ tiêu phát triển đô thị (khu vực dự kiến thành lập thị trấn Mường Giàng) theo tiêu chuẩn đô thị loại V cần đạt được cho giai đoạn đến năm đến năm 2025, giai đoạn đến năm 2030 và hàng năm phù hợp với định hướng phát triển kinh tế xã hội.

- Làm cơ sở cho việc phân loại đô thị; xác định lộ trình đầu tư xây dựng khu vực phát triển đô thị; xác định danh mục dự án hạ tầng kỹ thuật khung, công trình đầu mối hạ tầng kỹ thuật và hạ tầng xã hội ưu tiên đầu tư nhằm kết nối các khu vực phát triển đô thị với hệ thống hạ tầng kỹ thuật chung của đô thị phù hợp với các đồ án Quy hoạch chi tiết xây dựng đã được phê duyệt.

- Xác định kế hoạch vốn cho các công trình hạ tầng kỹ thuật khung và công trình đầu mối ưu tiên phù hợp với điều kiện phát triển thực tế của địa phương; xây dựng các giải pháp về cơ chế, chính sách huy động các nguồn vốn hợp pháp cho đầu tư phát triển đô thị; phân công trách nhiệm cho các tổ chức, cá nhân, các cơ quan liên quan đến việc phát triển đô thị.

Quan điểm phát triển: phát triển đô thị Quỳnh Nhai phù hợp với định hướng quy hoạch hệ thống đô thị trong Quy hoạch tỉnh Sơn La thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050; Chương trình phát triển đô thị tỉnh Sơn La đến năm 2030 và Quy hoạch chung xây dựng thị

trấn Quỳnh Nhai, huyện Quỳnh Nhai đến năm 2035 và khả năng huy động nguồn lực tại địa phương; sắp xếp, hình thành và phát triển hạ tầng đô thị đồng bộ theo định hướng quy hoạch chung đô thị được duyệt; nâng cao nhận thức về quản lý xây dựng và phát triển đô thị đối với chính quyền đô thị, các cơ quan chuyên môn, cộng đồng dân cư và bảo vệ môi trường đô thị, phù hợp với định hướng chiến lược phát triển đô thị bền vững; phối hợp lồng ghép có hiệu quả các chương trình, kế hoạch, dự án đang thực hiện hoặc đã được phê duyệt liên quan đến phát triển đô thị. Các chương trình kế hoạch phát triển đô thị phải được tích hợp các yêu cầu về phát triển bền vững, phát triển đô thị xanh, tiết kiệm năng lượng, ứng phó với biến đổi khí hậu.

Quy hoạch cũng đưa ra những dự án trọng điểm ưu tiên thực hiện giai đoạn đến năm 2025, bao gồm: lập Chương trình phát triển đô thị; lập Đề án phân loại đô thị; Đề án điều chỉnh địa giới hành chính thị trấn; Quy chế quản lý kiến trúc đô thị; Chính trang đô thị; triển khai một số dự án trọng điểm trong các lĩnh vực giao thông, hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội như: nâng cấp đoạn tuyến Quốc lộ 6B; xây dựng hệ thống thu gom xử lý nước thải, rác thải; nâng cấp, xây dựng các tuyến đường dây điện; trụ sở cơ quan, công trình công cộng, sân vận động và nhà thi đấu đa năng, công viên, cây xanh công cộng...

Giai đoạn 2026-2030: nâng cấp tuyến Quốc lộ 279 đoạn chạy qua thị trấn Quỳnh Nhai, nâng cấp đường ĐH 05 (đường liên huyện Thuận Châu - Quỳnh Nhai, nâng cấp, xây dựng mới các tuyến đường trong khu vực trung tâm và các khu ở đồng bộ về hạ tầng kỹ thuật đô thị,

hạ tầng kỹ thuật; Đầu tư xây dựng trụ sở UBND thị trấn, trụ sở công an huyện, công an PCCC; Xây dựng cung văn hoá thiếu nhi, thư viện; xây dựng Sân vận động huyện và nhà thi đấu đa năng. Tiếp tục triển khai đầu tư xây dựng các dự án cấp nước cho các khu đô thị mới, khu dân cư mới hình thành; đảm bảo 100% dân cư được sử dụng nước sạch đạt quy chuẩn và lượng cấp nước 120 lít/người/ngày; xây dựng mạng lưới cấp nước đô thị cho các dự án phát triển đô thị, các khu dân cư và các khu vực phát triển du lịch; nâng cấp nhà máy cấp nước Quỳnh Nhai lên 4.000 m³/ngày đêm. Đầu tư xây dựng hệ thống thu gom xử lý nước thải giai đoạn 1, công suất khoảng 3.000 m³/ngđ. Đầu tư xây mới trạm biến áp 110kV Quỳnh Nhai xây dựng giai

đoạn đầu với công suất (1x25MVA); nâng cấp, xây dựng mới các tuyến đường dây 35kV, 22kV cấp cho các trạm biến áp thị trấn Quỳnh Nhai và chiếu sáng đô thị; xây dựng hệ thống cấp điện và chiếu sáng theo quy hoạch chi tiết được duyệt các khu đô thị. Tiếp tục đầu tư xây dựng các công viên cây xanh ở các khu đô thị mới; lập các dự án đầu tư cải tạo và phát triển hệ thống cây xanh đô thị qua đó lựa chọn cây trồng phù hợp với khí hậu, chức năng và tính chất đô thị...

Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

(Xem toàn văn tại <https://sonla.gov.vn/>)

Bắc Giang phê duyệt Nhiệm vụ điều chỉnh Quy hoạch phân khu Khu đô thị, Du lịch sinh thái thể thao Khuôn Thân tại huyện Lục Ngạn

Ngày 05/07/2024, UBND tỉnh Bắc Giang đã ban hành Quyết định số 638/QĐ-UBND phê duyệt Nhiệm vụ điều chỉnh (Nhiệm vụ) Quy hoạch phân khu Khu đô thị, du lịch sinh thái thể thao Khuôn Thân tại xã Kiên Lao, huyện Lục Ngạn (tỉ lệ 1/2000).

Theo đó, khu vực nghiên cứu lập điều chỉnh quy hoạch thuộc xã Kiên Lao, nằm phía Tây Bắc của huyện Lục Ngạn; diện tích nghiên cứu lập quy hoạch khoảng 873 ha; dân số dự kiến khoảng 12.000-15.000 người; Khách lưu trú khoảng 3.000-5.000 khách.

Mục tiêu của Nhiệm vụ nhằm cụ thể hóa Quy hoạch chung đô thị Chủ, tỉnh Bắc Giang đến năm 2045; đề xuất các giải pháp điều chỉnh quy hoạch để khắc phục những điểm bất cập, vừa đảm bảo phù hợp với định hướng phát triển của huyện, vừa cập nhật với xu hướng và mục tiêu phục vụ cho nhu cầu đầu tư; đảm bảo

phù hợp với chiến lược và cấu trúc phát triển chung của toàn đô thị. Tạo lập một khu đô thị mới có kiến trúc cảnh quan đẹp, có không gian xanh phù hợp với điều kiện hiện trạng, tự nhiên và môi trường cảnh quan khu vực, đồng thời cũng là một khu đô thị hiện đại, đồng bộ với các tiện ích đô thị chất lượng cao, đạt các tiêu chuẩn về kỹ thuật xây dựng và môi trường; làm cơ sở để triển khai lập quy hoạch chi tiết, lập dự án đầu tư xây dựng hệ thống hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội và nhà ở, khu du lịch và thể thao... theo đúng quy định hiện hành và là cơ sở pháp lý cho việc quản lý xây dựng theo quy hoạch, khai thác sử dụng quỹ đất hợp lý.

Nội dung của Nhiệm vụ bao gồm:

- Rà soát, điều chỉnh lại một số khu vực cho phù hợp, tuân thủ và cụ thể hóa các định hướng của QHC đô thị Chủ đến năm 2045 đã được Thủ tướng Chính phủ duyệt đối với QHPK Khu

đô thị, du lịch sinh thái thể thao Khuôn Thần tại xã Kiên Lao, huyện Lục Ngạn (tỷ lệ 1/2000).

- Phân tích đánh giá các điều kiện tự nhiên, hiện trạng sử dụng đất trong khu vực nghiên cứu quy hoạch. Rà soát, khớp nối hạ tầng kỹ thuật trong khu vực nghiên cứu quy hoạch để đồng bộ hóa hệ thống hạ tầng xã hội và hệ thống hạ tầng kỹ thuật.

- Đề xuất điều chỉnh cơ cấu sử dụng đất, không gian Quy hoạch phân khu Khu đô thị, du lịch sinh thái thể thao Khuôn Thần tại xã Kiên Lao, huyện Lục Ngạn (tỷ lệ 1/2000)

- Nghiên cứu kết nối đồng bộ với các dự án đầu tư liên quan xung quanh, tạo nên một chuỗi kết nối các đô thị mới có chất lượng cao về môi trường, cảnh quan...

- Xác định tính chất, quy mô, các chức năng cơ bản và các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật chủ yếu về sử dụng đất, hạ tầng kỹ thuật của khu vực lập điều chỉnh quy hoạch và tuân thủ theo các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật của Quy hoạch chung

đô thị Chũ, tỉnh Bắc Giang đến năm 2045, Quy hoạch phân khu Khu đô thị, du lịch sinh thái thể thao Khuôn Thần tại xã Kiên Lao, huyện Lục Ngạn (tỷ lệ 1/2000) đã được duyệt.

- Điều chỉnh quy hoạch tổng mặt bằng sử dụng đất; xác định các chỉ tiêu cho từng lô đất chức năng về diện tích, mật độ xây dựng, hệ số sử dụng đất, tầng cao công trình, vị trí, quy mô theo chức năng và định hướng quy hoạch.

Các chỉ tiêu kinh tế - kỹ thuật chính áp dụng theo tiêu chuẩn đô thị loại III và Quy chuẩn Việt Nam QCVN 01: 2021/BXD Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về Quy hoạch xây dựng ban hành kèm theo Thông tư số 01/2021/TT-BXD ngày 19/05/2021 của Bộ Xây dựng.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

(Xem toàn văn tại
<https://bacgiang.gov.vn/>)

Thanh Hóa phê duyệt Nhiệm vụ lập quy hoạch chung thị trấn Nưa, huyện Triệu Sơn đến năm 2035

Ngày 08/07/2024, UBND tỉnh Thanh Hóa đã ban hành Quyết định số 2843/QĐ-UBND về việc phê duyệt Nhiệm vụ lập quy hoạch chung (Nhiệm vụ) thị trấn Nưa, huyện Triệu Sơn đến năm 2035 với những nội dung chính sau:

Phạm vi lập điều chỉnh quy hoạch bao gồm toàn bộ địa giới của thị trấn Nưa, huyện Triệu Sơn. Phía Bắc giáp xã Thái Hoá, Khuyến Nông và Đồng Lợi; phía Đông giáp huyện Nông Cống; phía Tây giáp xã Thái Hoà; phía Nam giáp huyện Như Thanh.

Tính chất đô thị: là đô thị loại V trung tâm kinh tế - văn hóa xã hội khu vực phía Nam huyện Triệu Sơn và vùng phụ cận; là khu di tích lịch sử - danh lam thắng cảnh quốc gia phát

triển các loại hình du lịch văn hoá, du lịch tâm linh, du lịch sinh thái nghỉ dưỡng, điểm đến hấp dẫn của du khách trong nước và quốc tế.

Quy mô dân số, khách du lịch: dân số hiện trạng khoảng 9.638 người; dự báo dân số đô thị đến năm 2035 khoảng 20.000 người. Dự báo khách du lịch khoảng 10.000 lượt khách/ngày (khoảng 1.800.000 lượt khách/năm). Quy mô đất đai: quy mô diện tích quy hoạch toàn bộ thị trấn Nưa: 2.120 ha. Đất xây dựng đô thị khoảng 1.000-1.300 ha.

Các chỉ tiêu cơ bản bao gồm: áp dụng tiêu chuẩn đối với đô thị loại V theo Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về quy hoạch xây dựng QCVN 01: 2021/BXD; đất dân dụng bình quân toàn đô

thị 70-100 m²/người; đất đơn vị ở mới: 45-55 m²/người; tỷ lệ đất giao thông tính đến đường phân khu vực tối thiểu 13-18% so với đất xây dựng đô thị (không bao gồm đất giao thông tính); điện năng: tối thiểu 1000 KWh/người/năm; phụ tải 330W/người; cấp nước sinh hoạt tối thiểu đạt 120 lít/người/ngđ; tỷ lệ cấp nước 100%; thoát nước thải đạt tối thiểu 90% nước cấp; thoát nước mưa và thoát nước thải riêng biệt; thu gom xử lý chất thải rắn đạt: 100%.

Trên cơ sở đồ án Quy hoạch chung đô thị Nưa, huyện Triệu Sơn đến năm 2025 đã được phê duyệt tại Quyết định số 4014/QĐ-UBND ngày 17/10/2016 của UBND tỉnh Thanh Hóa, rà soát, phân tích, đánh giá hiện trạng điều kiện tự nhiên, dân số, sử dụng đất, không gian kiến trúc

cảnh quan đô thị, hạ tầng xã hội, hạ tầng kỹ thuật và môi trường; đánh giá công tác quản lý, thực hiện theo quy hoạch đã được phê duyệt; xác định mục tiêu, tính chất và động lực phát triển đô thị; lựa chọn các chỉ tiêu kinh tế - kỹ thuật áp dụng trong đồ án; dự báo về kinh tế - xã hội, tỷ lệ đô thị hóa, quy mô dân số, đất đai, hạ tầng kỹ thuật và hạ tầng xã hội; định hướng phát triển không gian đô thị gồm hướng phát triển và cải tạo đô thị; đề xuất các yêu cầu về Quy định quản lý theo đồ án quy hoạch được duyệt để các cấp, các ngành cùng tham gia vào công tác quản lý đầu tư xây dựng theo quy hoạch.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**(Xem toàn văn tại
<https://thanhhoa.gov.vn/>)**

Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính chủ trì Phiên họp thứ 9 của Ủy ban Quốc gia về chuyển đổi số, sơ kết 6 tháng đầu năm 2024 về chuyển đổi số quốc gia và Đề án 06 của Chính phủ

Ngày 10/7/2024, tại Trụ sở Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính - Chủ tịch Ủy ban Quốc gia về chuyển đổi số đã chủ trì Phiên họp lần thứ 9 của Ủy ban, sơ kết 6 tháng đầu năm 2024 về chuyển đổi số quốc gia và Đề án 06 của Chính phủ (Hội nghị).

Hội nghị được kết nối trực tuyến tới các bộ, ngành và 63 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương. Tham dự hội nghị tại điểm cầu chính có Phó Chủ tịch Thường trực Ủy ban Quốc gia về chuyển đổi số, Phó Thủ tướng Chính phủ Trần Lưu Quang và lãnh đạo các bộ, ngành.

Phát biểu khai mạc hội nghị, Thủ tướng Phạm Minh Chính nêu rõ, chuyển đổi số đã trở thành xu thế tất yếu, yêu cầu khách quan và lựa chọn chiến lược của nhiều quốc gia. Tại Việt Nam, chuyển đổi số đã đến “từng ngõ, từng nhà, từng người”. Nhiệm vụ quan trọng hiện nay của Việt Nam như thúc đẩy tăng trưởng, cơ cấu lại nền kinh tế, thúc đẩy các động lực tăng trưởng cũ, khai phá các động lực tăng trưởng mới, các ngành mới nổi... đều có quan hệ mật thiết đến chuyển đổi số. Đề án 06 được xác định là trọng tâm, một trong những điểm sáng, mô hình hay của chuyển đổi số quốc gia

Thời gian qua, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đã quyết liệt chỉ đạo, triển khai đồng bộ các giải pháp để thực hiện ngày càng hiệu quả, thiết thực công cuộc chuyển đổi số quốc gia; đẩy mạnh chuyển đổi số trên hầu hết các lĩnh vực; tập trung xây dựng, hoàn thiện thể chế, cơ chế chính sách nhằm thúc đẩy phát triển chính phủ số, kinh tế số, xã hội số, công dân số. Đồng thời, Đề án 06 được triển khai quyết liệt ở tất cả các cấp, góp phần thay đổi phương thức quản lý và nâng cao chất lượng, hiệu quả trong



Thủ tướng Phạm Minh Chính, Chủ tịch Ủy ban Quốc gia về chuyển đổi số, chủ trì phiên họp (Ảnh: VGP/Nhật Bắc).

quản lý công dân; tiết kiệm thời gian, công sức; tạo nền tảng quan trọng để triển khai các dịch vụ công trực tuyến.

Theo Báo cáo của Bộ Thông tin và Truyền thông về tình hình chuyển đổi số quốc gia 6 tháng đầu năm 2024, đối với dịch vụ công trực tuyến: tỷ lệ hồ sơ trực tuyến toàn trình (trên tổng số hồ sơ thủ tục hành chính) cả nước đạt 42% (cuối năm 2023 là 17%); bộ, ngành đạt 61% (cuối năm 2023 là 38%); địa phương đạt 17% (cuối năm 2023 là 9%); kinh tế số 6 tháng đầu năm ước đạt tăng trưởng 22,4% và tỷ trọng kinh tế số trong GDP ước đạt 18,3%. Về kết quả thực hiện các chỉ tiêu theo Kế hoạch hoạt động của Ủy ban Quốc gia năm 2024, hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của các bộ, ngành, địa phương kết nối với hệ thống giám sát, đo lường mức độ cung cấp và sử dụng dịch vụ: 19/21 bộ, cơ quan ngang bộ (tăng 09 bộ so với cuối năm 2023) và 63/63 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương đã có hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính

kết nối toàn diện với Hệ thống EMC, đạt tỷ lệ 97,6%.

Tại hội nghị, Thủ tướng ghi nhận, biểu dương và đánh giá cao những nỗ lực, cố gắng và kết quả đạt được của các bộ, ngành, địa phương; sự chỉ đạo quyết liệt của các thành viên Ủy ban Quốc gia về chuyển đổi số và Tổ công tác Đề án 06; sự ủng hộ và tham gia tích cực của người dân, doanh nghiệp.

Chỉ ra những tồn tại, hạn chế, nhiệm vụ chậm tiến độ theo kế hoạch của Ủy ban Quốc gia về chuyển đổi số và Đề án 06 (việc xây dựng, hoàn thiện môi trường pháp lý, cơ chế, chính sách còn nhiều bất cập; phát triển kinh tế số chưa tương xứng với tiềm năng, đầu tư còn dàn trải; phát triển hạ tầng số, nền tảng số, dữ liệu số chưa khắc phục được tình trạng manh mún, cát cứ thông tin, chia cắt, co cụm dữ liệu; an ninh mạng, an toàn thông tin ở nhiều nơi chưa được quan tâm đúng mức..), Thủ tướng Phạm Minh Chính yêu cầu thời gian tới cần tiếp tục nâng cao nhận thức trong các cấp, các ngành và người dân, doanh nghiệp về tầm quan trọng, sức ảnh hưởng, vai trò động lực phát triển, động lực tăng trưởng của chuyển đổi số; tập trung xây dựng, chia sẻ cơ sở dữ liệu của các bộ, ngành, địa phương và kết nối với cơ sở dữ liệu quốc gia.

Thủ tướng yêu cầu Bộ trưởng, trưởng ngành, Chủ tịch UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương phải trực tiếp chỉ đạo nhiệm vụ này,



Quang cảnh hội nghị tại điểm cầu Cơ quan Bộ Xây dựng.

ưu tiên nguồn lực, triển khai đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp về chuyển đổi số; phấn đấu đến năm 2025 đạt 100% dịch vụ công trực tuyến toàn trình; 50% dân số trưởng thành sử dụng dịch vụ công trực tuyến; 100% hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính được gắn định danh cá nhân; 90% người dân, doanh nghiệp hài lòng trong giải quyết thủ tục hành chính; 50% thủ tục, giấy tờ của người dân liên quan đến dữ liệu dân cư được cắt giảm...

Thủ tướng Chính phủ giao nhiệm vụ cụ thể cho từng bộ ngành Trung ương, trong đó, giao Bộ Xây dựng đẩy nhanh kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Hệ thống thông tin nhà ở và thị trường bất động sản với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, hoàn thành trong tháng 7/2024.

Trần Đình Hà

Công nghệ AI trong xây dựng

Trên toàn cầu, các cá nhân và doanh nghiệp chi hơn 10 nghìn tỷ USD mỗi năm cho các hoạt động xây dựng - và con số này được dự đoán sẽ tiếp tục tăng 4,2% trong năm 2023. Một phần của số tiền chi tiêu khổng lồ này được thực hiện và được hỗ trợ bởi những tiến bộ công nghệ đang phát triển nhanh chóng trong tất cả các lĩnh vực liên quan đến hoạt động xây dựng.

Theo đánh giá của Công ty Tư vấn McKinsey, việc sử dụng công nghệ AI (trí tuệ nhân tạo) trong xây dựng có tiềm năng giúp các chủ thể liên quan nhận ra giá trị trong suốt vòng đời của dự án, bao gồm: thiết kế, đấu thầu và cấp vốn; mua sắm và xây dựng; vận hành và quản lý tài sản; và chuyển đổi mô hình kinh doanh. AI sẽ giúp toàn ngành xây dựng vượt

qua một số thách thức lớn, bao gồm những lo ngại về an toàn, thiếu hụt lao động và tình trạng đội vốn và chậm tiến độ.

Một khi các rào cản gia nhập thị trường giảm dần và những tiến bộ về AI, học máy và phân tích số liệu tăng tốc, AI sẽ đóng vai trò ngày càng lớn hơn đối với ngành xây dựng trong những năm tới.

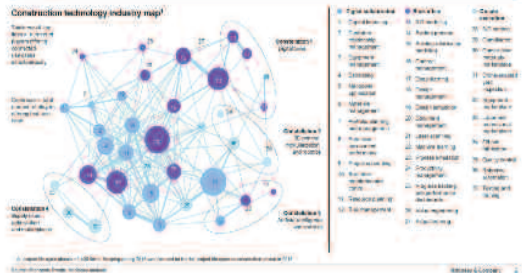
AI là một thuật ngữ chung để mô tả việc máy móc bắt chước các chức năng nhận thức của con người, như giải quyết vấn đề, nhận dạng vấn đề và học tập. Học máy là một tập hợp con của AI. Học máy là một lĩnh vực trí tuệ nhân tạo sử dụng các kỹ thuật thống kê để cung cấp cho hệ thống máy tính khả năng “học” từ dữ liệu mà không cần lập trình rõ ràng. Máy móc sẽ hiểu và cung cấp thông tin chuyên sâu tốt hơn khi tiếp xúc với nhiều dữ liệu hơn.

Khi được ứng dụng trong lĩnh vực xây dựng, các “câu hỏi” và thuật toán trở nên phức tạp hơn đáng kể. Ví dụ: một chương trình học máy có thể theo dõi và đánh giá tiến độ trong kế hoạch san nền để xác định sớm các rủi ro về tiến độ. Các thuật toán có thể “đặt câu hỏi” về cách tính khối lượng đào đắp đất, thời gian hoạt động và thời gian ngừng hoạt động của máy, hình thái thời tiết, các dự án trước đó hoặc các yếu tố đầu vào có thể tạo ra rủi ro và xác định xem có cần đưa ra thông báo hay không. Dưới đây là những lợi ích tiêu biểu của AI và học máy trong lĩnh vực xây dựng:

Ngăn chặn chi phí vượt mức

Hầu hết các dự án lớn đều gặp tình trạng chi phí vượt mức cho dù đã sử dụng các nhóm thực hiện dự án tốt nhất. Mạng thần kinh nhân tạo được sử dụng trong các dự án để dự báo chi phí vượt mức dựa trên các yếu tố như quy mô dự án, loại hợp đồng và trình độ năng lực của người quản lý dự án. Dữ liệu lịch sử như ngày bắt đầu và ngày kết thúc theo kế hoạch được các mô hình dự đoán sử dụng để hình dung ra các mốc thời gian thực tế cho các dự án trong tương lai. AI giúp nhân viên truy cập từ xa vào tài liệu đào tạo thực

Construction Technology is a rich and growing interconnected ecosystem of hardware and software solutions



Công nghệ xây dựng là một hệ sinh thái kết nối phong phú và ngày càng phát triển của các giải pháp phần cứng và phần mềm.

tế, giúp họ nâng cao kỹ năng và kiến thức một cách nhanh chóng. Điều này giúp giảm thời gian đưa nguồn lực mới vào dự án. Kết quả là việc bàn giao dự án được đẩy nhanh.

AI giúp thiết kế các tòa nhà tốt hơn thông qua thiết kế phát sinh (Generative Design)

Mô hình thông tin công trình là một quy trình dựa trên mô hình 3D cung cấp thông tin chi tiết cho các chuyên gia kiến trúc, kỹ thuật và xây dựng để lập kế hoạch, thiết kế, xây dựng và quản lý các tòa nhà và cơ sở hạ tầng một cách hiệu quả. Để lập kế hoạch và thiết kế xây dựng một dự án, các mô hình 3D cần phải xem xét các bản vẽ và sơ đồ kiến trúc, kỹ thuật, cơ khí, điện và hệ thống ống nước cũng như trình tự hoạt động của các nhóm tham gia dự án tương ứng. Thách thức của việc này là đảm bảo rằng các mô hình khác nhau của các nhóm tham gia dự án không xung đột với nhau.

Ngành Xây dựng sử dụng công nghệ học máy dưới dạng thiết kế phát sinh được hỗ trợ bởi AI để xác định và giảm thiểu xung đột giữa các mô hình khác nhau của các nhóm tham gia để hạn chế và ngăn chặn việc làm lại. Có phần mềm sử dụng thuật toán học máy để khám phá tất cả các biến thể của giải pháp và tạo ra các lựa chọn thiết kế thay thế. Sau khi người dùng thiết lập các yêu cầu trong mô hình, phần mềm thiết kế phát sinh sẽ tạo ra các mô hình 3D được tối ưu hóa cho các ràng buộc, học hỏi từ mỗi lần

lập lại cho đến khi đưa ra mô hình lý tưởng.

Giảm thiểu rủi ro

Mỗi dự án xây dựng đều có một số rủi ro như rủi ro về chất lượng, an toàn, thời gian và chi phí. Dự án càng lớn thì càng có nhiều rủi ro vì có nhiều nhà thầu phụ làm việc cùng lúc trên các hạng mục khác nhau trên công trường. Nhờ có các giải pháp AI và học máy mà các nhà thầu nói chung sử dụng để quản lý và giám sát các rủi ro trên công trường, để nhóm dự án có thể tập trung thời gian và nguồn lực hạn chế của mình cho các yếu tố rủi ro lớn nhất. AI được sử dụng để tự động chỉ định mức độ ưu tiên cho các vấn đề. Các nhà thầu phụ được xếp hạng dựa trên điểm rủi ro để người quản lý xây dựng có thể hợp tác chặt chẽ với các nhóm có rủi ro cao để giảm thiểu rủi ro.

Lập kế hoạch dự án

Công nghệ robot và trí tuệ nhân tạo như chìa khóa giải quyết tình trạng các dự án xây dựng chậm tiến độ và vượt ngân sách. Robot có thể tự động chụp bản quét 3D của các công trường xây dựng, sau đó đưa dữ liệu đó vào mạng nơ-ron sâu (Deep Neural Network) để phân loại khoảng cách giữa các tiểu dự án khác nhau. Nếu có vấn đề, đội ngũ quản lý có thể can thiệp để giải quyết. Các thuật toán trong tương lai sẽ sử dụng giải pháp AI được gọi là “học tăng cường”. Giải pháp này cho phép các thuật toán học dựa trên phương pháp thử và sai (trial and error). Giải pháp có thể đánh giá sự kết hợp và lựa chọn thay thế vô tận dựa trên các dự án tương tự. Nó hỗ trợ việc lập kế hoạch dự án vì tối ưu hóa lộ trình tốt nhất và tự điều chỉnh theo thời gian.

AI giúp các công trường hiệu quả hơn

Có những công ty đang bắt đầu cung cấp máy móc xây dựng tự lái để thực hiện các công việc lặp đi lặp lại hiệu quả hơn so với con người, chẳng hạn như đổ bê tông, lát gạch, hàn và phá dỡ. Công việc đào đắp và công tác chuẩn bị mặt bằng thi công đang được thực hiện bởi các máy ủi tự động hoặc bán tự động, với sự trợ giúp của



Sử dụng robot trong công trường xây dựng.

một lập trình viên để thiết lập các thông số kỹ thuật chính xác. Điều này giải phóng sức lao động của con người nhân lực cho công việc xây dựng và giảm tổng thời gian cần thiết để hoàn thành dự án. Người quản lý dự án cũng có thể theo dõi công việc tại nơi làm việc trong thời gian thực; Họ sử dụng các camera hiện trường có chức năng nhận dạng khuôn mặt và các công nghệ tương tự để đánh giá năng suất của nhân viên và sự tuân thủ các quy trình.

AI cho an toàn xây dựng

Tai nạn chết người trong xây dựng nhiều hơn 5 lần so với ngành khác. Theo OSHA, nguyên nhân hàng đầu gây tử vong (không bao gồm va chạm trên đường cao tốc) trong lĩnh vực xây dựng là do rơi ngã từ trên cao, tiếp theo là do bị vật thể đâm, điện giật, bị mắc kẹt... Một công ty công nghệ xây dựng có trụ sở tại Boston đã tạo ra một thuật toán phân tích các bức ảnh chụp trên công trường để tìm các mối nguy hiểm về an toàn như công nhân không mặc thiết bị bảo hộ và đối chiếu các hình ảnh này với hồ sơ tai nạn của công ty. Công ty cho biết họ có thể tính toán xếp hạng rủi ro cho các dự án để có thể tổ chức các cuộc họp giao ban về an toàn khi phát hiện ra mối đe dọa cao.

AI giúp giải quyết tình trạng thiếu lao động

Tình trạng thiếu lao động và mong muốn cải thiện năng suất thấp của ngành đang buộc các công ty xây dựng đầu tư vào AI và khoa học dữ

liệu. Báo cáo của McKinsey gần đây cho thấy các công ty xây dựng có thể tăng năng suất lên tới 50% thông qua phân tích dữ liệu theo thời gian thực. Các công ty xây dựng đang bắt đầu sử dụng AI và học máy để lập kế hoạch phân bổ lao động và máy móc tốt hơn cho các công việc.

Một máy Robot liên tục đánh giá tiến độ công việc cũng như vị trí của công nhân và thiết bị cho phép người quản lý dự án biết ngay lập tức khu vực làm việc nào có đủ công nhân và thiết bị để hoàn thành dự án đúng tiến độ và địa điểm nào cần bổ sung thêm lao động. máy robot được AI hỗ trợ như Spot the Dog có thể tự động quét hình ảnh công trường mỗi đêm để theo dõi tiến độ, giúp một nhà thầu lớn như Mortenson có thể hoàn thành được nhiều công việc hơn ở những vùng sâu vùng xa, nơi thiếu lao động có tay nghề.

Sản xuất ngoài công trường

Các công ty xây dựng đang ngày càng dựa vào các nhà máy bên ngoài công trường với đội ngũ robot tự động lắp ráp các bộ phận của tòa nhà, sau đó mang đến hiện trường để lắp dựng. Các kết cấu như tường có thể được hoàn thiện theo kiểu dây chuyền lắp ráp bằng máy móc tự động hiệu quả hơn so với con người, giúp con người hoàn thành các công việc chi tiết như hệ thống ống nước, hệ thống HVAC và hệ thống điện khi cấu trúc được lắp ráp với nhau.

AI và dữ liệu lớn trong xây dựng

Vào thời điểm một lượng lớn dữ liệu được tạo ra mỗi ngày, các hệ thống AI phải tiếp xúc với lượng dữ liệu vô tận để học hỏi và cải thiện. Mọi công trường xây dựng đều trở thành nguồn dữ liệu tiềm năng cho AI. Dữ liệu được tạo từ hình ảnh được chụp từ thiết bị di động, video từ thiết bị bay không người lái, cảm biến an ninh, BIM và các dữ liệu khác đã trở thành một kho thông tin. Điều này mang đến cơ hội cho các chuyên gia và khách hàng trong ngành xây dựng phân tích và hưởng lợi từ những kiến thức sâu sắc được tạo ra từ dữ liệu với sự trợ giúp của hệ thống AI và học máy.

AI trong giai đoạn sau khi hoàn thành công trình

Người quản lý tòa nhà có thể sử dụng AI rất lâu sau khi quá trình xây dựng hoàn tất. Bằng cách thu thập thông tin về công trình thông qua các thiết bị cảm biến, thiết bị bay không người lái và các công nghệ không dây khác, các thuật toán phân tích nâng cao và được hỗ trợ bởi AI sẽ thu được những kiến thức có giá trị về hoạt động và hiệu suất của tòa nhà, cầu, đường và hầu hết mọi thứ trong môi trường xây dựng. Điều này có nghĩa là AI có thể được sử dụng để theo dõi các vấn đề đang phát triển, xác định khi nào cần thực hiện bảo trì phòng ngừa hoặc thậm chí định hướng hành vi của con người để đạt được an ninh và an toàn tối ưu.

Robotics, AI và IoT có thể giảm chi phí xây dựng tới 20%. Các kỹ sư có thể đeo kính thực tế ảo và gửi robot mini vào các tòa nhà đang được xây dựng. Những robot này sử dụng camera để theo dõi tiến độ công việc. AI đang được sử dụng để lập kế hoạch định tuyến hệ thống điện và hệ thống ống nước trong các tòa nhà hiện đại. Các công ty đang sử dụng AI để phát triển hệ thống an toàn cho nơi làm việc. AI được sử dụng để theo dõi các tương tác thời gian thực của công nhân, máy móc và đồ vật trên công trường, đồng thời cảnh báo cho người giám sát về các vấn đề an toàn tiềm ẩn, lỗi xây dựng và các vấn đề về năng suất.

Bất chấp những dự đoán về tình trạng mất việc làm lớn, AI khó có thể thay thế hoàn toàn con người. Thay vào đó, AI sẽ làm thay đổi mô hình kinh doanh trong ngành xây dựng, giảm các sai sót tốn kém, giảm thương tích tại nơi làm việc và giúp hoạt động xây dựng hiệu quả hơn. Những doanh nghiệp xây dựng đi đầu trong việc ứng dụng AI sẽ định hướng cho ngành và mang lại nhiều lợi ích, cả trong ngắn hạn và dài hạn.

<https://constructible.trimble.com>

ND: Mai Anh

Tấm cách nhiệt kết cấu

Tấm cách nhiệt kết cấu (SIP) là một loại tấm composite nhẹ, hiệu suất cao được sử dụng cho nhà ở và các kết cấu nhẹ để tạo ra các bức tường, sàn, mái và thậm chí cả hệ thống móng. Tại Hoa Kỳ, các tấm SIP có sẵn với các kích cỡ có chiều rộng từ 4 feet đến 24 feet (chiều rộng lớn hơn có thể được yêu cầu trong các trường hợp đặc biệt), thường cao từ 8 đến 9 feet và có độ dày từ 4 đến 12 inch. SIPs hầu như luôn được chế tạo sẵn bên ngoài công trường trong môi trường được kiểm soát chặt chẽ, ít chất thải trước khi được vận chuyển, lắp đặt tại công trường.

Thông thường, việc thi công lắp đặt các tấm SIPs kích thước nhỏ sẽ dễ hơn và có thể được thao tác bằng tay, tuy nhiên có hạn chế là làm tăng cầu nhiệt giữa các tấm. Các tấm SIPs kích thước lớn hơn sẽ tạo ra một lớp vỏ cách nhiệt tốt hơn nhưng có trọng lượng lớn hơn và thường yêu cầu sự hỗ trợ của xe nâng hoặc cần cẩu để lắp đặt vào vị trí.

Các ứng dụng phổ biến của tấm SIP trong xây dựng là dùng cho tường, mái và sàn

+ Tường: Tấm SIPs được sử dụng phổ biến nhất trong các hệ tường, vì chúng chịu được các điều kiện tải trọng dọc trục và tải trọng dao động tốt hơn so với kết cấu khung gỗ truyền thống. Tường SIP được lắp đặt nhanh, có độ kín khí cao và giảm đáng kể các trường hợp cầu nhiệt, thích hợp cho các dự án theo đuổi mục tiêu phát thải ròng bằng 0.

+ Mái: Khi được sử dụng trong các ứng dụng lợp mái, tấm SIP tạo ra các mái vòm và gác mái có thông gió, giúp cải thiện đáng kể hiệu quả năng lượng tổng thể của công trình

+ Sàn: mặc dù chỉ chiếm 3 đến 4% tổng sản lượng tấm SIP được sản xuất ở Bắc Mỹ, nhưng sàn SIP có những công dụng riêng và thường được xây dựng trên những không gian không sử

dụng điều hòa và thể hiện được khả năng cách nhiệt tuyệt vời. Tuy nhiên, sàn SIP dễ bị hư hại do độ ẩm hơn trong quá trình xây dựng do dễ bị đọng nước.

SIP cũng có thể được sử dụng cho móng hoặc tường tầng hầm, mặc dù trong những trường hợp này, lớp vỏ OSB (Oriented Strand Board) tiêu chuẩn công nghiệp thường được thay thế bằng gỗ dán được ép bởi áp lực cao, có khả năng chống ẩm và chống mốc tốt hơn ván OSB.

Lịch sử ra đời của các tấm SIP

Dạng ban đầu của tấm cách nhiệt kết cấu SIPs - các tấm nhiều lớp có khả năng chịu lực được các nhà nghiên cứu tại Phòng thí nghiệm Lâm sản (FPL) ở Madison, Wisconsin phát minh vào những năm 1930 như là một phần nỗ lực của Cơ quan lâm nghiệp Hoa Kỳ (US Forest Service). FPL đã xây dựng một ngôi nhà nhỏ chịu ứng lực (stress-skin house) vào năm 1937 bằng cách sử dụng hệ tường ốp ván gỗ dán để gánh một phần tải trọng dọc trục.

Cùng khoảng thời gian đó, Frank Lloyd Wright cũng bắt đầu thử nghiệm các tấm kết cấu nhiều lớp (panel), bao gồm ba lớp ván ép và hai lớp vải nhựa đường (tar paper) không có lớp cách nhiệt. Tuy nhiên, do thiếu lớp cách nhiệt khiến các tấm panels nguyên mẫu không được phổ biến rộng rãi và không được sản xuất ở quy mô lớn.

Tấm SIP thực thụ đầu tiên được tạo ra vào đầu những năm 1950 bởi Alden B. Dow, một sinh viên kiến trúc của đại học Wright và là con trai của người sáng lập Công ty Hóa chất Dow. Các tấm SIPs của Dow sử dụng lõi cách nhiệt bằng bọt polystyrene - do công ty của gia đình ông sản xuất - ở giữa hai tấm ván ép, dán với nhau bằng chất kết dính chống thấm nước.



Tấm cách nhiệt kết cấu là một loại tấm composite tiết kiệm năng lượng, thường được sử dụng để xây tường, sàn, mái và móng cho các dự án xây dựng dân dụng.

Những tấm SIP mới dần dần được chú ý trên thị trường xây dựng nhà ở và ngày càng phổ biến trong suốt thập niên 60, 70 và 80.

Năm 1990, ngành sản xuất tấm SIP bước sang một giai đoạn mới với việc thành lập Hiệp hội Tấm cách nhiệt Kết cấu (SIPA), một hiệp hội thương mại phi lợi nhuận đại diện cho các nhà sản xuất, nhà cung cấp, nhà phân phối, chuyên gia thiết kế và nhà xây dựng cam kết cung cấp SIP chất lượng cao cho các mục đích xây dựng. Sứ mệnh của SIPA là cung cấp “một diễn đàn công nghiệp để quảng bá, truyền thông, giáo dục, đảm bảo chất lượng cũng như nghiên cứu kỹ thuật và tiếp thị” liên quan đến SIP.

Những năm 1990 cũng chứng kiến hai tiến bộ công nghệ lớn giúp hợp lý hóa việc sản xuất SIP, đầu tiên là việc các nhà sản xuất SIP áp dụng hệ thống máy gia công cơ khí được điều khiển tự động dưới sự trợ giúp của máy tính (computer numeric control - CNC). Việc ra đời của thiết bị CNC này cho phép các nhà sản xuất chuyển bản vẽ thiết kế có sự hỗ trợ của máy tính trực tiếp vào máy chế tạo, mang lại dung sai cắt chính xác hơn và cuối cùng là giảm chi phí của tấm SIP đúc sẵn. Tiến bộ thứ hai là việc ra mắt các tấm OSB kích thước 8 foot x 24 foot, cho phép các nhà sản xuất SIP sản xuất



Các tấm SIPs hiện đại đã được sử dụng từ đầu những năm 1950.

các tấm SIP lớn hơn có thể được lắp đặt nhanh hơn và có ít khớp nối hơn.

Các lợi ích của tấm SIP

Tiết kiệm năng lượng

Giống như bất kỳ sản phẩm cách nhiệt nào, lợi ích chính của tấm SIP là nâng cao hiệu quả sử dụng năng lượng nhờ khả năng cách nhiệt tuyệt vời của chúng. Trung bình, tấm SIP giảm ít nhất 50% tải trọng năng lượng cho sưởi và làm mát so với cấu trúc khung gỗ truyền thống, dẫn đến chi phí vận hành thấp hơn và tiết kiệm chi phí đáng kể hàng tháng.

Ngoài khả năng cách nhiệt cao và không có hiện tượng cầu nhiệt, SIP được lắp đặt đúng cách còn đảm bảo hiệu quả sử dụng năng lượng nhờ khả năng kín khí cao. Theo các chuyên gia tại Energy Star, thất thoát không khí chiếm từ 25 đến 40% năng lượng được sử dụng để sưởi ấm và làm mát tòa nhà, đồng thời làm giảm đáng kể hiệu quả của các biện pháp tiết kiệm năng lượng khác. Do tấm SIP được chế tạo sẵn trong môi trường được kiểm soát nên chúng vừa khít với nhau và hầu như loại bỏ khả năng không khí xâm nhập qua các khoảng trống hoặc vết nứt.

Damian Pataluna, chủ sở hữu của FischerSIP, cho biết, bởi vì tấm SIP kín khí hơn so với cấu trúc thông thường, nên không khí



Việc xây dựng bằng các tấm SIP là bền vững, giúp rút ngắn thời gian xây dựng và cải thiện đáng kể hiệu quả sử dụng năng lượng tổng thể của cấu trúc.



Lớp vỏ kín của tòa nhà được làm từ các tấm SIP giúp đảm bảo tất cả không khí trong nhà đi vào thông qua hệ thống thông gió chuyên dụng giúp lọc các chất ô nhiễm.

khó thất thoát ra ngoài. Điều này có nghĩa là ít lãng phí năng lượng hơn và giảm đáng kể năng lượng sưởi ấm và làm mát, khiến SIP trở thành lựa chọn lý tưởng cho các dự án đang tìm kiếm chứng nhận LEED, nhà thụ động hoặc dự án phát thải ròng bằng 0. Bằng chứng là các dự án như LEED Platinum Urban Frontier House, sử dụng kết hợp các tấm SIP xếp chồng lên nhau và các tính năng tiết kiệm năng lượng khác để loại bỏ hoàn toàn nhu cầu sưởi ấm và làm mát cơ học.

Cải thiện chất lượng không khí trong nhà

Một lợi ích khác thường bị bỏ qua của SIP là vai trò của chúng trong việc cải thiện chất lượng không khí trong nhà. Bằng việc giảm thất thoát không khí qua lớp vỏ ngôi nhà, SIP giúp đảm bảo việc lưu thông không khí chỉ thông qua hệ thống thông gió được kiểm soát nhằm lọc các chất gây dị ứng, bụi và các chất gây ô nhiễm khác có thể gây ô nhiễm không gian bên trong. Các tấm SIP được thiết kế để có độ kín khí vượt trội và để giảm thiểu hoặc loại bỏ cầu nhiệt thường xảy ra với các cấu trúc khung gỗ, nên SIP cũng làm giảm đáng kể nguy cơ tích tụ hơi nước ngưng tụ có thể dẫn đến sự phát triển của nấm mốc.

Môi trường bền vững

Các tấm SIP giúp cải thiện hiệu quả sử dụng năng lượng của tòa nhà nên chúng cũng giúp ngăn ngừa một lượng phát thải khí nhà kính đáng kể được tạo ra và do đó giảm tác động đến môi trường tổng thể của dự án. Trong quá trình sản xuất, SIP cũng giúp thúc đẩy sự bền vững về môi trường bằng cách tận dụng lợi thế của công nghệ đúc sẵn, vì các phương pháp như vậy đòi hỏi ít tài nguyên vật liệu hơn và tạo ra ít chất thải xây dựng hơn. Ví dụ: lớp vỏ tòa nhà sử dụng các tấm SIP từ gỗ công nghiệp OSB chỉ có 3 đến 5% gỗ xẻ, trong khi các tòa nhà có khung 2 x 6 truyền thống có tỷ lệ gỗ xẻ từ 22 đến 24%. Hơn nữa, các tấm OSB thường được sản xuất từ những cây tăng trưởng mới được thu hoạch bền vững thay vì những cây lâu năm.

Ít nhân công hơn và thời gian thi công nhanh hơn

Một lợi ích khác của các tấm SIP và bất kỳ vật liệu xây dựng đúc sẵn nào là chúng giúp giảm thời gian thi công trên công trường và cần ít nhân công. Theo một nghiên cứu của Tập đoàn BASF, SIP có khả năng giảm tới 55% nhu cầu nhân công.

Độ bền và khả năng phục hồi

Vì SIP được thiết kế để sử dụng làm các bộ

phần kết cấu, chịu lực của tòa nhà nên các tấm SIP có độ bền cao. Điều này phần lớn là do các tấm SIP có cấu trúc tương tự như dầm chữ I bằng thép truyền thống. Lớp vỏ bọc của SIP có chức năng như mặt bích và giúp nó hạn chế các tác động uốn cong, trong khi lõi xốp cứng hoạt động như mạng lưới có khả năng chịu lực cắt. Nhìn chung, thiết kế này cho phép SIP chịu tải trọng nén của các mặt phẳng xấp xỉ 2 tấn.

Trung bình, các tòa nhà được xây dựng từ SIP chắc chắn hơn hai lần rưỡi so với cấu trúc khung gỗ thông thường. Độ bền kết cấu các tấm SIP kết hợp với cấu trúc tổng thể có khả năng chống chịu đáng kinh ngạc và được trang bị tốt để chống chọi với các hiện tượng thời tiết khắc nghiệt, mối lo ngại ngày càng tăng khi tác động của biến đổi khí hậu do con người gây ra ngày càng trầm trọng. Các tấm SIP thường được gắn với nhau bằng các ốc vít dài tạo độ chắc chắn tuyệt đối. Hầu hết các tấm SIP đều có khả năng chịu được sức gió 145 dặm/giờ mà không cần bất kỳ dây buộc hỗ trợ nào, cho phép chúng chống chịu cả những cơn bão và bão nhiệt đới mạnh nhất.

Nhuộm điểm của các tấm SIP

Chi phí trả trước cao hơn

Mặc dù việc xây dựng bằng các tấm SIP là một trong những lựa chọn rẻ nhất để xây dựng các cấu trúc hiệu suất cao, tiết kiệm năng lượng, nhưng SIP vẫn có giá cao hơn các tòa nhà được xây bằng khung truyền thống, chính xác là cao hơn từ 3 đến 7%. Tuy nhiên về lâu dài, các tấm SIP sẽ tiết kiệm khoản chi phí năng lượng cho chủ sở hữu tài sản trong vận hành. Ngoài ra, việc đúc sẵn các tấm SIP bên ngoài cũng giúp giảm chi phí nhân công và xây dựng tổng thể của dự án, giúp cân bằng với chi phí tốn kém ban đầu.

"Tính rã" của cấu trúc (Structural Creep)

Các tấm SIP và các vật liệu kết cấu khác

thường bị rã theo thời gian do hiện tượng ứng suất cơ học kéo dài. Mặc dù là hiện tượng tự nhiên, nhưng hiện tượng rã (sự biến dạng và dịch chuyển chậm của bê tông dưới áp lực của ứng suất) dẫn đến các hư hỏng các tấm SIP nếu không được xử lý đúng cách.

Các khuyến nghị về thiết kế giảm thiểu "độ rã" vẫn tồn tại, nhưng những đề xuất này chủ yếu dựa trên nghiên cứu liên quan đến độ rã trong các tấm SIP có bề mặt bằng gỗ công nghiệp OSB và lõi xốp polyurethane hoặc EPS. Độ rã trong các tấm SIP làm từ các vật liệu phi truyền thống khác có thể khó dự đoán hơn.

Dễ bị hư hại do nước

Điều này không đúng với các tấm SIP có vỏ bọc chống nước (ví dụ: các tấm SIP được làm từ nhựa gia cố sợi hoặc xi măng sợi), nhưng các tấm SIP sử dụng tấm OSB, ván ép, nhôm hoặc thép dễ bị hư hỏng do nước trong trường hợp hơi ẩm xâm nhập và tích tụ. Nếu không được kiểm tra kịp thời, có thể dẫn đến các tấm SIP mục nát, rỉ sét và/hoặc nấm mốc, tất cả những điều này có thể ảnh hưởng đến tính toàn vẹn cấu trúc của tấm SIP. Tuy nhiên, đây là một vấn đề dễ tránh, bằng cách lắp đặt một bề mặt chống thấm nước hoặc chịu nước phía trên các tấm SIP.

Khó chỉnh sửa hơn

Bởi vì các tấm SIP được đúc sẵn hoàn toàn bên ngoài và sau đó được chuyển đến công trường dưới dạng sản phẩm hoàn chỉnh nên chúng khó sửa đổi tại chỗ hơn nhiều nếu cần thực hiện bất kỳ chỉnh sửa hoặc điều chỉnh nào. Tất nhiên, việc đúc sẵn các tấm SIP trong môi trường được kiểm soát chặt chẽ sẽ giảm thiểu hoặc loại bỏ hoàn toàn nhu cầu sửa chữa tại chỗ. Tuy nhiên, vẫn có những tai nạn và những thay đổi không lường trước được.

<https://gbdmagazine.com/>

ND: Mai Anh

Thâm Quyến đẩy mạnh công nghiệp hóa xây dựng

Nhằm tổng kết và phát huy kinh nghiệm của các dự án thí điểm công nghiệp hóa xây dựng, thúc đẩy sự phát triển chất lượng cao của ngành xây dựng thành phố Thâm Quyến (tỉnh Quảng Đông, Trung Quốc), mới đây, Hội nghị đánh giá kết quả và trao đổi kinh nghiệm của Dự án bổ sung thang máy mới trong khu ký túc xá học sinh trường THPT Thâm Quyến đã được tổ chức thành công.

Dự án được hoàn thành bởi Sở Quản lý công trình công cộng và Cục Nhà ở và Phát triển đô thị - nông thôn thành phố Thâm Quyến, thông qua hình thức đấu thầu. Cụ thể, việc tiến hành xây dựng được tổ chức bởi Sở Quản lý công trình công cộng thành phố Thâm Quyến, được giám sát bởi công ty TNHH Tập đoàn tư vấn kỹ thuật công trình Ngũ Châu, công ty TNHH Công nghệ xây dựng Hải Long Trung Quốc và công ty TNHH Xây dựng công trình nước ngoài Trung Quốc là tổng thầu EPC. Dự án đã hoàn công và nghiệm thu vào ngày 30/6/2022. Đây là một trong những dự án thử nghiệm tiêu biểu trong Đề án nghiên cứu công nghiệp hóa xây dựng mới do Chính quyền thành phố Thâm Quyến chủ trương thực hiện, đồng thời cũng là dự án kiến trúc cao cấp đầu tiên ở Trung Quốc áp dụng công nghệ MiC (công trình xây dựng tích hợp module) với trục thang máy đôi (hệ thống 2 thang máy được lắp đặt trên cùng một cầu trục, giúp 2 cabin thang máy hoạt động lên xuống song song, nhờ vậy tải trọng tăng gấp đôi trong một lượt chuyên chở).

Áp dụng công nghệ MiC để thực hiện dây chuyền lắp ráp tự động hóa 100%

Dự án bổ sung 8 thang máy có tải trọng 1,6 tấn cho 4 tòa ký túc xá cao tầng, với việc áp dụng công nghệ MiC là chủ chốt. Dự án sử dụng tổng cộng 108 đơn vị module để thực hiện dây chuyền sản xuất lắp ráp tự động hóa 100% đối với các tập hợp ray dẫn hướng thang máy,



Kí túc xá Trường THPT Thâm Quyến - địa điểm triển khai dự án bổ sung thang máy mới.

cửa thang máy và vật liệu trang trí thang máy. Trong quá trình sản xuất các đơn vị module, một nền tảng quản lý công trường thông minh đã được áp dụng để thực hiện giám sát, quản lý kỹ thuật số toàn bộ chuỗi vận hành như lập kế hoạch sản xuất tự động, trực quan hóa tiến độ sản xuất, truy xuất nguồn gốc bằng mã QR...

Ông Trương Tông Quân, Chủ tịch Hội đồng quản trị công ty TNHH Hải Long và công ty Xây dựng nước ngoài tại Trung Quốc cho biết, dự án sử dụng thiết bị phân tán năng lượng, cuộn sơ cấp và thứ cấp lý tưởng cho một máy biến áp, phụ gia chống thấm và kết nối chất lượng cao do công ty Hải Long nghiên cứu phát triển độc lập, đảm bảo an toàn, chống gió bão, động đất cho toàn bộ kết cấu công trình.

Bản chất của dự án là bổ sung thêm hệ thống thang máy mới, hiện đại cho kiến trúc tổng thể cũ, do đó việc đảm bảo tính chính xác và chất lượng kết nối của kiến trúc cũ và mới được coi như điểm mấu chốt để thi công an toàn, nhanh chóng. Dự án áp dụng dung sai milimet thay cho dung sai centimet của các công trình truyền thống trước kia, kết hợp với hệ thống định vị chính xác cao MiC do công ty Hải Long nghiên cứu để đảm bảo quá trình lắp ráp các module được thực hiện nhanh và chính xác,



Thi công dựa trên việc áp dụng công nghệ MiC và mô hình lắp ráp tiên chế.



Thang máy đôi 2 cabin mới đang trong quá trình hoàn thiện.

đồng thời nâng cao mức độ công nghiệp hóa của dự án. Thông qua việc triển khai công nghệ MiC với đặc điểm thời gian xây dựng nhanh, thân thiện với môi trường, kết hợp cùng hệ thống quản lý dựa trên nền tảng kỹ thuật số, công ty Hải Long đã hoàn thành việc xây dựng 108 module trong 4 tòa ký túc xá chỉ trong vòng 66 ngày, kể từ khâu dựng móng cho đến khâu bàn giao thang máy, giúp dự án được hoàn thiện và nghiệm thu vượt tiến độ.

Hiện thực hóa định hướng công trình xanh

Bên cạnh tính ứng dụng công nghệ cao, dự án cũng đã thể hiện tốt các đặc điểm của công trình xanh tiêu biểu. Thông thường, tổng lượng chất thải của các dự án xây dựng truyền thống có thể lên tới 600 tấn/10.000 m². Thế nhưng tổng lượng chất thải tại công trường xây dựng của Dự án bổ sung thang máy mới chỉ khoảng 25 tấn/10.000 m², thấp hơn rất nhiều so với mức 300 tấn/10.000 m² của “Tiêu chuẩn đánh giá công trình Xanh” và mức 200 tấn/10.000m² của “Kế hoạch 5 năm lần thứ 14 về Mục tiêu quy hoạch và phát triển ngành Xây dựng Trung Quốc”.

Ngoài ra, Dự án còn được trang bị các thiết bị có chức năng thu hồi năng lượng, giúp thu hồi và lưu giữ hiệu quả phần năng lượng dư thừa được tạo ra khi thang máy đi lên với tải nhẹ và đi xuống với tải nặng. Phần năng lượng sau khi thu hồi này sẽ được đưa trở lại lưới điện vận

hành thang máy để tiếp tục sử dụng, mang lại hiệu quả sử dụng năng lượng tái chế khoảng 20% trong tổng mức tiêu thụ năng lượng.

Dự án có vai trò là dự án thí điểm kiểu mẫu thúc đẩy sự chuyển đổi và nâng cấp của ngành Xây dựng theo hướng công nghiệp hóa, thúc đẩy sự phát triển của hệ thống trang thiết bị mới, quy trình mới, kỹ thuật công nghệ xây dựng mới, vật liệu xây dựng mới... Bên cạnh đó, thông qua việc áp dụng mô hình tổ chức song song 3 tuyến: IPMT (quản lý dự án tích hợp) + EPC (thiết kế, mua sắm và xây dựng tích hợp) + kiểm tra, giám sát; hiệu quả của công tác phê duyệt và quản lý dự án đã được cải thiện đáng kể. Đồng thời, nỗ lực phát triển và quản lý khoa học, xây dựng thông minh, xây dựng xanh, công nghiệp hóa xây dựng... cùng với việc áp dụng các công nghệ sản xuất xây dựng tiên tiến như BIM, MiC... đã đảm bảo tính an toàn và chất lượng cao của dự án.

Tại Hội nghị, đại diện chính quyền thành phố Thâm Quyển đã đánh giá cao chất lượng của Dự án bổ sung thang máy mới trên 3 phương diện: mức độ an toàn cao, đảm bảo tính xanh và bảo vệ môi trường, tốc độ thi công nhanh chóng, đạt chuẩn, đồng thời đưa ra các yêu cầu cụ thể để xây dựng Thâm Quyển trở thành đô thị kiểu mẫu thí điểm xây dựng thông minh cấp quốc gia.

Thứ nhất, tất cả các đơn vị quận, đặc khu kinh tế thuộc thành phố Thâm Quyển cần tích

cực triển khai các dự án thí điểm tương tự, thiết lập và cải tiến chuỗi công nghiệp hóa xây dựng mới, đầu tư hỗ trợ cho các doanh nghiệp chủ đạo. Thứ hai, cần cải thiện hệ thống tiêu chuẩn xây dựng hiện có, đồng thời nhanh chóng thiết lập bổ sung một số tiêu chuẩn địa phương mới về xây dựng thông minh. Thứ ba, các cơ quan ban ngành liên quan cần tăng cường đầu tư cho hoạt động nghiên cứu và phát triển công nghệ mới của các doanh nghiệp xây dựng nhằm đạt được hiệu quả cao hơn. Thứ tư, cần chủ động thích ứng với nguồn lực sản xuất tiên tiến; các bộ phận phê duyệt, quản lý, giám sát cần tìm biện pháp thiết lập cơ chế hoạt động phù hợp với quá trình công nghiệp hóa xây dựng mới.

Tuân thủ nguyên tắc “hai tăng, hai giảm” để đẩy nhanh quá trình công nghiệp hoá xây dựng

Trong giai đoạn hiện nay, Cục Nhà ở và Xây dựng thành phố Thâm Quyến đang chú trọng nghiên cứu chiến lược phát triển dựa trên 5 khía cạnh chính (thực trạng phát triển xây dựng tiền chế trong thành phố; thiết lập quy trình thực hiện nhằm kiểm soát hiệu quả các trọng tâm;

thiết lập hệ thống quản lý xây dựng đa chiều hỗ trợ lẫn nhau; tăng cường đầu tư các khu vực có nền tảng phát triển tốt; phát huy tối đa vai trò định hướng chủ đạo của các dự án thí điểm) nhằm thúc đẩy sự phát triển chất lượng cao ngành Xây dựng và công nghiệp hóa xây dựng của địa phương. Bước tiếp theo, Cục Nhà ở và Phát triển Đô thị - Nông thôn thành phố Thâm Quyến sẽ tiến hành thực hiện nhiều biện pháp phù hợp với sự thống nhất triển khai của Đảng ủy và Chính quyền thành phố theo nguyên tắc “hai tăng, hai giảm”: nâng cao chất lượng, nâng cao hiệu quả, tiết kiệm năng lượng, giảm phát thải; coi sự tích cực, ổn định, tin cậy là định hướng cho phương thức và mô hình phát triển, lấy tiêu chí thích ứng với điều kiện tự nhiên của địa phương làm cơ sở cho các biện pháp kỹ thuật, từ đó thúc đẩy mạnh mẽ quá trình công nghiệp hóa xây dựng mới, coi xây dựng tiền chế là một trong những ví dụ về biện pháp tiêu biểu.

Báo Xây dựng Trung Quốc, tháng 3/2023

ND: Ngọc Anh

Đề xuất hình thành khung sinh thái cho thành phố Penza (Nga)

Trong quy hoạch đô thị và kiến trúc, không có định nghĩa chung được chấp nhận rộng rãi về khung sinh thái của một thành phố. Khái niệm này dành cho các kiến trúc sư cảnh quan và những ai chuyên sâu về các vấn đề quy hoạch lãnh thổ. Khung sinh thái của thành phố có thể hiểu là một mạng lưới liên tục trong thành phố được hình thành bởi các lãnh thổ xanh tự nhiên kết nối với nhau; có thể được xem như một phương thức quản lý môi trường tự nhiên nhằm đảm bảo sự cùng tồn tại của con người và thiên nhiên trong môi trường đô thị. Cơ sở của khung sinh thái của thành phố là lối tự nhiên - những không gian xanh rộng lớn trong

các khu vực đô thị. Ngoài ra, còn có các yếu tố khác - các hành lang xanh kết nối các lõi chính của khung, tạo thành một khung thống nhất. Bằng cách này, hệ thống xanh liên tục, không đứt quãng trên toàn bộ chiều dài. Trên cơ sở các khái niệm về khung sinh thái và kết quả nhiều nghiên cứu khác nhau, các tác giả bài viết mạnh dạn đề xuất việc hình thành khung sinh thái hoàn chỉnh cho thành phố Penza.

Được xây dựng ban đầu là thành phố - pháo đài vào năm 1663, tới nay, Penza là trung tâm hành chính của Vùng Penza, một trong những thành phố lớn dọc theo bờ sông Volga, Liên bang Nga. Vị trí địa lý quyết định tính đa dạng,

thiên nhiên độc đáo của vùng Penza. Không gian xanh với mọi loại hình sử dụng đều tập trung ở trung tâm thành phố và quận Tây Polyana. Phần lớn không gian xanh là những mảng rừng giáp ranh và thảo nguyên, đồng cỏ, các cánh đồng nông nghiệp. Trong địa bàn thành phố có dải rừng khá rộng lớn, các công viên, vườn hoa, khu nghỉ dưỡng Akhuny, các khu bảo tồn và các khu vực tự nhiên được bảo vệ đặc biệt.

Lịch sử hình thành và phát triển không gian xanh đô thị công cộng ở Penza bắt nguồn từ việc tổ chức không gian khu vực Công viên Văn hóa Trung tâm (nay là Công viên Belinsky).

Năm 1821, theo sắc lệnh của Hoàng đế Alexander I, Công viên Văn hóa Trung tâm được thành lập. Trong quá trình thi công xây dựng, một phần rừng giáp ranh với lãnh thổ của một loạt di sản quý tộc đã được trả lại cho thành phố. Tại đó, mọi hoạt động khai thác gỗ đều bị cấm, hàng rào được dựng nên để ngăn gia súc. Công viên đã nhanh chóng trở thành địa điểm dạo chơi yêu thích của người dân. Từ năm 1911, Công viên được đổi tên thành Công viên Belinsky. Năm 2023, trong Công viên này, cung thiên văn mới đã được khánh thành. Tòa nhà tái tạo cung thiên văn gỗ cuối cùng ở châu Âu; đồng thời khu vực xung quanh được cải thiện, tạo một môi trường tiện nghi hiện đại.

Hiện nay, không gian xanh (mà phần lớn là những cánh rừng tự nhiên) chiếm 33% tổng diện tích Penza. Thành phố có 3 lõi tự nhiên lớn, nhiều công viên cây xanh, vườn hoa công cộng, trong đó, Công viên trung tâm Belinsky là công viên cấp đô thị; Công viên Komsomolsky và Công viên Trẻ em là những công viên cấp quận, được xây dựng trong thời kỳ Xô viết. Công viên Olympic được xây dựng từ trước chiến tranh, công viên Ulyanov xuất hiện từ những năm 1970 ở phía Tây thành phố... Các công viên là những yếu tố căn bản của khung sinh thái, nằm trong lõi tự nhiên của thành phố. Penza cũng rất cần có những không gian xanh tương tự ở các



Trong Công viên Belinsky.

quận xa trung tâm như Ternovka, Nam Polyana, Bắc Polyana... Xây dựng các công viên tại các khu vực này rất quan trọng nhằm đáp ứng nhu cầu của người dân về môi trường tiện nghi để nghỉ ngơi và dành thời gian giải trí, cải thiện sức khỏe bản thân.

Theo các số liệu, tính đến đầu năm 2023 ở Penza có 51 vườn hoa công cộng, một trong những nơi có cảnh quan đẹp nhất là vườn hoa trung tâm mang tên Pushkin. Nhiều địa điểm tuy được gọi là vườn hoa song bản chất không phải là vườn hoa, do không đạt tiêu chuẩn về số lượng cây xanh và do có vị trí đặc biệt trong thành phố. Đó là không gian xanh mở phía trước tòa nhà Phòng tranh, trong Bảo tàng Nghệ thuật dân gian (trước đây là khu dinh thự Zagorskin), trong Trường nghệ thuật dành cho trẻ em mang tên Yanichkina ...

Các vườn hoa, đại lộ cây xanh trong thành phố đóng vai trò những yếu tố thứ cấp, tuyến tính của khung sinh thái, qua đó các lõi tự nhiên được kết nối với nhau. Các vườn hoa tuyến tính tạo thành hành lang giao tiếp. Vấn đề chính của hầu hết các vườn hoa và công viên tại Penza là thiếu các biện pháp cải thiện cảnh quan hiện đại: chỗ ngồi, chiếu sáng, khu vực nghỉ ngơi, phủ xanh có chất lượng. Ngoài ra, không phải tất cả các vườn hoa đều đáp ứng tiêu chuẩn về diện tích cây xanh (tối thiểu 70%) và chất lượng của những cây trồng.

Không gian mặt nước có tầm quan trọng đặc



Sông Sura chảy từ bắc tới nam Penza là yếu tố quan trọng của khung sinh thái đô thị.



Công viên - rừng và các khu bảo tồn tự nhiên hình thành vành đai xanh xung quanh Penza.

biệt trong việc hình thành khung sinh thái trong thành phố. Penza có đặc điểm nổi bật - sông Sura (một nhánh của sông Volga) xuyên suốt thành phố từ bắc tới nam. Tuy nhiên, hiện tại, sông Sura chưa được khai thác hết tiềm năng, mới chỉ có một bên bờ sông được cải thiện cảnh quan chất lượng và hiện đại.

Sự gắn kết giữa không gian đô thị và môi trường xung quanh cũng không kém phần quan trọng. Penza được bao quanh bởi rừng và thảo nguyên, hệ sinh thái rừng. “Vành đai xanh” là một loại khung bảo vệ bằng cây xanh và rừng tự nhiên xung quanh các thành phố, làm vùng đệm quan trọng giúp thanh lọc không khí ô nhiễm. Hai mảng rừng lớn ở Penza là Akhunsky và Arbekovsky hợp nhất không gian đô thị với thiên nhiên xung quanh. Hiện tại, vành đai xanh xung quanh Penza chưa hoàn chỉnh, còn những “lỗ hổng” ở phía bắc, đông bắc và nam thành phố, chủ yếu là các khu công nghiệp và khu vực đường cao tốc. Ngoài ra, những phần tách biệt của 2 mảng rừng bị tổn thương nghiêm trọng, nguy cơ ảnh hưởng tới các không gian xanh ở khu vực xung quanh. Vành đai xanh hoàn chỉnh có thể được thiết lập bằng cách trồng cây xanh tại những khu đất hoang và đất chưa sử dụng, đồng thời cần có biện pháp giám sát việc trồng rừng để ngăn chặn tình trạng suy thoái cảnh quan rừng.

Như vậy, có thể khẳng định Penza có tiềm

năng lớn trong việc tạo lập hệ thống không gian xanh toàn vẹn và khung sinh thái. Các tác giả bài viết đã xác định một số khu vực tự nhiên cần phải được sử dụng đúng cách. Thành phố cũng cần hướng tới việc tái thiết các không gian xanh công cộng hiện có nhằm cải thiện chất lượng môi trường đô thị, tăng tính tiện nghi.

Một trong những nhiệm vụ chính của khung sinh thái là tạo khả năng di chuyển không bị cản trở của mọi vật chất và sinh vật sống trong không gian đô thị. Đặc biệt, không gian cây xanh - mặt nước được sử dụng làm yếu tố tuyến tính chính của khung sinh thái, đóng vai trò là hành lang giao tiếp quan trọng nhất kết nối thành phố với thiên nhiên xung quanh. Theo xu hướng của các thành phố lớn, Penza nên bắt đầu áp dụng các hệ thống phủ xanh lưu động - phủ xanh theo phương thẳng đứng, phủ xanh mái, bãi đậu xe sinh thái v.v. Tất cả những yếu tố này đều có thể đưa vào hệ thống không gian xanh đô thị.

Vấn đề của Penza, giống như hầu hết các thành phố lớn, là sự phân bố không gian xanh không đồng đều trên toàn lãnh thổ. Lỗi tự nhiên là những yếu tố lớn và có khả năng tự đảm bảo của khung sinh thái, là nền tảng của hệ thống không gian xanh của thành phố. Việc tạo ra các lõi tự nhiên mới trên phạm vi toàn thành phố, đặc biệt là ở những khu vực chưa có như Ternovka, Nam Polyana, phía bắc thành phố...

sẽ cải thiện tình trạng môi trường đô thị, cũng như giúp người dân ở các khu vực xa trung tâm dễ tiếp cận hơn với các không gian xanh để nghỉ ngơi giải trí.

Một vấn đề nữa là thiếu sự kết nối giữa các lối tự nhiên trong thành phố. Để hoàn thiện khung sinh thái, điều cần thiết là tất cả các lối tự nhiên phải được kết nối với nhau thành một hệ thống không gian xanh. Những mắt xích liên kết này có thể là các đường trồng cây xanh, đại lộ cây xanh, các công viên và hệ thống không gian xanh tuyến tính dọc theo các đường đi bộ và vỉa hè. Việc “điền đầy” những liên kết còn thiếu sẽ hình thành khung sinh thái thống nhất toàn thành phố. Người dân sẽ có thể tự do di

chuyển quanh thành phố trong một môi trường tiện nghi, và mọi người dân đều có thể tiếp cận các địa điểm nghỉ ngơi giải trí.

Dựa vào những lợi thế tự nhiên sẵn có của Penza - không gian mặt nước xuyên qua toàn thành phố từ nam tới bắc và vành đai rừng bao quanh thành phố - khung sinh thái sẽ tạo môi trường tiện nghi hơn cho người dân và cải thiện các đặc điểm vi khí hậu, nâng cao chất lượng cuộc sống đô thị.

Tạp chí Architecture & Modern Informations Technologies tháng 7/2023
ND: Lê Minh

Quy chuẩn phòng chống cháy của bang California (Mỹ)

Quy chuẩn phòng chống cháy là một trong những quy chuẩn quan trọng nhất liên quan đến công trình xây dựng trên thế giới và đưa ra các quy tắc cũng như tiêu chuẩn về an toàn cháy và phòng chống cháy nổ trong môi trường xây dựng. Quy chuẩn phòng chống cháy không đơn thuần chỉ là văn bản quy phạm pháp luật, mà còn giúp bảo vệ cộng đồng và ngăn ngừa thiệt hại nhân mạng quá mức.

Cũng giống như quy chuẩn xây dựng, quy chuẩn phòng chống cháy ảnh hưởng lớn đến việc xây dựng và thường thúc đẩy sự đổi mới trong thiết kế kiến trúc. Quy chuẩn phòng cháy Quốc tế (IFC) là quy chuẩn được biết đến nhiều nhất ở nước Mỹ, nhưng nó không phải là quy chuẩn duy nhất có khả năng thay đổi lĩnh vực xây dựng. Quy chuẩn phòng chống cháy bang California cũng đã góp phần tác động đến sự thay đổi ngành Xây dựng trong những năm qua.

Quy chuẩn phòng chống cháy bang California (CFC 2022) hiện hành có hiệu lực từ ngày 01/01/2023 được biên soạn trên cơ sở Quy chuẩn phòng cháy Quốc tế 2021 của Hội đồng Quy chuẩn quốc tế với những sửa đổi và bổ



Số vụ cháy rừng ngày càng gia tăng ở California, khiến bang này xây dựng một trong những Bộ luật Phòng cháy toàn diện nhất nước Mỹ.

sung theo đặc thù của bang California. Quy chuẩn phòng chống cháy California tham chiếu và gắn bó chặt chẽ với các yêu cầu được nêu trong Luật Xây dựng California 2022, trong đó có các hướng dẫn bổ sung liên quan đến các chi tiết cụ thể về vật liệu và xây dựng chống cháy. Giống như hầu hết các quy chuẩn phòng chống cháy khác, quy chuẩn CFC sử dụng cả tiêu chuẩn an toàn cháy nổ của Hiệp hội Thử nghiệm và Vật liệu Hoa Kỳ (ASTM) và Hiệp hội Phòng cháy chữa cháy Quốc gia (NFPA).



Giải pháp chính mà Quy chuẩn phòng cháy California đang thay đổi toàn bộ ngành xây dựng là thúc đẩy thị trường vật liệu xây dựng chống cháy chất lượng cao.

Nói chung, các quy định về xây dựng và phòng cháy cấp tiểu bang không có tác động đối với ngành xây dựng tương tự như các quy chuẩn liên bang hoặc quốc tế, vì chúng chỉ đưa ra các yêu cầu xây dựng trong phạm vi tiểu bang. Nhưng với tư cách là nền kinh tế lớn thứ năm trên thế giới, California có nhiều khả năng tác động đến các ngành công nghiệp thông qua những thay đổi trong chính sách công của mình. Không có gì ngạc nhiên khi Quy chuẩn CFC có tác động rõ rệt đến ngành xây dựng, cả dọc theo Bờ Tây và trên toàn nước Mỹ nói chung.

Vật liệu xây dựng

Là địa phương hay phải chịu những tổn thương do động đất - một trong những nguyên nhân gây ra hỏa hoạn, và cháy rừng, bang California rất coi trọng việc sử dụng vật liệu xây dựng có chỉ số chống cháy cao. Ngoài các chiến lược phòng chống cháy nổ, việc phổ biến các vật liệu chống cháy cho ngoại thất và nội thất các ngôi nhà là phương tiện hiệu quả nhất để làm chậm sự lan rộng của đám cháy và ngăn ngừa thiệt hại do hỏa hoạn.

Văn phòng Cảnh sát phòng cháy chữa cháy bang California (OSFM) quản lý Phần mềm Danh mục vật liệu xây dựng - một cơ sở dữ liệu trực tuyến bao gồm nhiều loại vật liệu, tấm phủ mái, các bộ phận tường và trần chống cháy, vật



Hỗn hợp sơn nền ALX của Westcoat mang lại phần lớn khả năng chống cháy khi sơn lên bề mặt ván ép.

liệu hoàn thiện tường, phân cứng liên quan đến lửa và chống cháy, sản phẩm cách nhiệt, cửa chống cháy, van chống cháy và các thiết bị, dụng cụ điện. Các nhà sản xuất sản phẩm phải vượt qua quá trình kiểm tra nghiêm ngặt được thực hiện thông qua các phòng thí nghiệm được Cơ quan Phòng cháy chữa cháy Tiểu bang công nhận để sản phẩm của họ được đưa vào chương trình Danh sách Vật liệu Xây dựng.

Việc đảm bảo một hoặc nhiều sản phẩm lọt vào danh sách này là cách để các nhà cung cấp vật liệu xây dựng đảm bảo hoạt động kinh doanh liên tục ở California, từ đó khuyến khích việc nghiên cứu và phát triển các sản phẩm chống cháy tốt hơn trong toàn bộ ngành xây dựng.

Sơn chống cháy

Sơn đóng vai trò quan trọng trong việc bảo vệ tòa nhà khỏi các yếu tố và điều kiện thời tiết bất lợi, nhưng chúng cũng có tác động đến cách vật liệu cháy hoặc tốc độ lan truyền của lửa. Ví dụ, Westcoat là nhà sản xuất sơn đặc biệt hàng đầu có trụ sở tại California và cung cấp nhiều loại sản phẩm được thiết kế để chịu được mọi điều kiện thời tiết. Sản phẩm chống thấm hàng đầu ALX của họ được thiết kế đặc biệt cho bề mặt gỗ dán và bao gồm một tấm kim loại chống cháy và lớp phủ xi măng biến tính polyme được phủ kín bằng lớp phủ acrylic.

Sản phẩm sơn ALX thực sự phổ biến không



Hệ thống mái lợp được xếp hạng loại A bao gồm hệ thống mái ngói đất nung mang lại khả năng chống cháy tốt nhất, đặc biệt là ở những khu vực dễ xảy ra cháy rừng.

chỉ ở California mà còn ở khắp mọi nơi trên toàn quốc vì nó đạt xếp hạng chống cháy loại A trong một giờ. Điều này phù hợp với tiêu chuẩn ASTM E108 và ASTM E119. ALX cũng đáp ứng các yêu cầu về khu định cư của người dân trong vùng có nguy cơ xảy ra cháy rừng thảm khốc (WUI), những yêu cầu rất quan trọng cho việc chuẩn bị các giải pháp sẵn sàng đối phó hỏa hoạn.

Mái lợp

Mặc dù quy chuẩn CFC cho phép sử dụng vật liệu lợp dễ cháy như các loại ván lợp bằng gỗ với điều kiện là chúng có đủ khả năng chống cháy, riêng các sản phẩm này không thể đạt được mức chống cháy cao hơn Loại B theo tiêu chuẩn ASTM D2898 và phải được lắp đặt trên lớp lót chống cháy trên loại A. Điều này có thể giúp bảo vệ cấu trúc mái, nhưng các ván lợp bằng gỗ vẫn có thể truyền lửa sang các kết cấu bên cạnh.

Mặt khác, gạch bê tông, đá phiến và đất nung đều là những vật liệu chịu lửa loại A (được thử nghiệm theo tiêu chuẩn ASTM E108 hoặc UL 790) giúp giảm đáng kể tốc độ cháy và lan rộng của lửa. Ludowici - nhà sản xuất hàng đầu về các sản phẩm đất nung, cung cấp nhiều loại ngói và lớp lót mái bằng đất nung chống cháy Loại A, giúp chống cháy tòa nhà từ trên xuống.



Thị trường bông khoáng cách nhiệt dự kiến sẽ gia tăng đáng kể trong thập kỷ tới.

Ngoài khả năng chống cháy, ngói đất nung còn là một lựa chọn cực kỳ bền, tuổi thọ cao và bền vững. Mái ngói cũng có khả năng cách nhiệt tốt hơn nhiều so với mái lợp bằng ván lợp nhựa đường thông thường, giúp các tòa nhà tuân thủ các yêu cầu nghiêm ngặt quy chuẩn phòng chống cháy

Vật liệu cách nhiệt

Khi California tiếp tục cải thiện các yêu cầu về hiệu quả sử dụng năng lượng, các kiến trúc sư phải đối mặt với thách thức ngày càng tăng trong việc cân bằng hiệu quả năng lượng với các tiêu chuẩn an toàn phòng cháy, đặc biệt là khi nói đến vật liệu cách nhiệt. Là một trong những giải pháp hiệu quả nhất để ngăn nhiệt truyền vào hoặc ra khỏi tòa nhà, vật liệu cách nhiệt là tuyệt đối cần thiết nhưng nhiều loại vật liệu cách nhiệt, bao gồm sợi xenlulo và bọt xốp polyme rất dễ cháy.

Điều này đã dẫn đến nhu cầu ngày càng tăng về vật liệu cách nhiệt hiệu quả cao, bền vững và chống cháy trên khắp nước Mỹ. Và không có vật liệu cách nhiệt nào hiệu quả tốt hơn vật liệu cách nhiệt bông khoáng. Là vật liệu chịu lửa tự nhiên, vật liệu bông len đá cách nhiệt có khả năng chịu được nhiệt độ lên tới 2.150°F. Nó hạn chế sự lan truyền của lửa, làm chậm quá trình truyền nhiệt qua cụm tường và không tạo ra khói với tính linh hoạt trong thiết kế đáp ứng tiêu chuẩn ASTM E2707 (phương



Gỗ biến tính nhiệt.

pháp thử nghiệm tiêu chuẩn để xác định khả năng thâm nhập lửa của các cụm tường bên ngoài bằng cách sử dụng tiếp xúc với ngọn lửa trực tiếp) hoặc tiêu chuẩn thử lửa NFPA 285, bao gồm độ dày cách nhiệt không giới hạn để đáp ứng các yêu cầu về nhiệt ngày càng nghiêm ngặt.

ROCKWOOL là nhà sản xuất giải pháp len đá cách nhiệt hàng đầu thế giới, đã thực hiện các biện pháp cẩn thận để phát triển các sản phẩm tuân thủ các yêu cầu của quy chuẩn CFC. Đây cũng là nhà cung cấp vật liệu cách nhiệt đầu tiên lọt vào Chương trình Danh mục Vật liệu Xây dựng, hiện cung cấp tám sản phẩm len đá cách nhiệt đã được thử nghiệm độc lập theo tiêu chuẩn ASTM E84 (tiêu chuẩn về đặc tính đốt cháy bề mặt của vật liệu xây dựng theo tiêu chuẩn Mỹ)

cũng như tiêu chuẩn ASTM E136 về khả năng không cháy. Thị trường len đá cách nhiệt dự kiến sẽ đạt 18,46 tỷ USD vào năm 2024 và tăng trưởng với tốc độ CAGR là 6,23% để đạt 24,97 tỷ USD vào năm 2029.

Gỗ biến tính nhiệt

CFC đã công nhận gỗ biến tính nhiệt là vật liệu xây dựng có khả năng chống cháy. Gỗ biến tính nhiệt là giải pháp thay thế bền vững cho gỗ xẻ truyền thống đã trải qua quá trình xử lý nhiệt trong môi trường không có oxy. Việc xử lý nhiệt làm thay đổi các tế bào gỗ, cải thiện cả độ bền và khả năng chống cháy bằng cách loại bỏ độ ẩm và các hợp chất hữu cơ dễ bay hơi vốn có thể làm tăng khả năng bắt lửa của gỗ.

Gỗ biến tính nhiệt tuy phổ biến ở châu Âu nhưng vẫn còn tương đối mới ở Bắc Mỹ và chưa gia nhập thị trường xây dựng phổ thông. Tuy nhiên, với việc chấp thuận sử dụng một số sản phẩm gỗ biến tính nhiệt ngay cả ở các khu vực WUI có nguy cơ cao, California đã mở ra cơ hội cho vật liệu này trở nên phổ biến hơn nhiều, từ đó có thể giúp tạo điều kiện thuận lợi cho việc xây dựng các công trình bền vững hơn trong tương lai trên khắp nước Mỹ nói chung.

<https://gbdmagazine.com>

ND: Mai Anh

Bộ Xây dựng thẩm định Đề án phân loại đô thị Thanh Hóa đạt tiêu chí đô thị loại I, trực thuộc tỉnh Thanh Hóa

Ngày 2/7/2024, Bộ Xây dựng tổ chức hội nghị thẩm định Đề án công nhận đô thị Thanh Hóa đạt tiêu chí đô thị loại I và Báo cáo đánh giá trình độ phát triển cơ sở hạ tầng khu vực dự kiến thành lập phường thuộc thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa. Tham dự hội nghị có đại diện Văn phòng Quốc hội, các Bộ, hội, hiệp hội chuyên ngành; lãnh đạo UBND tỉnh Thanh Hóa. Thứ trưởng Nguyễn Tường Văn - Chủ tịch Hội đồng chủ trì hội nghị.

Báo cáo tóm tắt thuyết minh Đề án, đại diện lãnh đạo địa phương cho biết, thành phố Thanh Hóa hiện hữu là đô thị tỉnh lỵ tỉnh Thanh Hóa, trung tâm hành chính, chính trị, kinh tế, văn hóa, y tế, giáo dục, khoa học kỹ thuật của tỉnh; là một trong những trung tâm kinh tế xã hội của vùng phía Nam Bắc Bộ và Bắc Trung Bộ với các mũi nhọn về công nghiệp, dịch vụ, chăm sóc sức khỏe, giáo dục đào tạo, thể dục thể thao, có vị trí quan trọng về quốc phòng, an ninh. Giai đoạn vừa qua, thành phố Thanh Hóa đã đạt được nhiều kết quả mang tính đột phá về thu hút đầu tư, xây dựng nông thôn mới và phát triển kết cấu hạ tầng đô thị; công tác quy hoạch và thực hiện quy hoạch được quan tâm đầu tư, hệ thống kết cấu hạ tầng đô thị được tập trung đầu tư xây dựng để tạo diện mạo đô thị hiện đại, khang trang hơn. Tuy nhiên đến nay, thành phố không còn nhiều không gian để tiếp tục bố trí các khu công nghiệp, cơ sở thương mại, dịch vụ, sản xuất kinh doanh phi nông nghiệp, đất ở đô thị, đất cây xanh... Vì vậy, mở rộng thành phố Thanh Hóa sang huyện Đông Sơn là phù hợp với hiện trạng phát triển và tốc độ đô thị hóa của thành phố trong thời gian qua. Việc sáp nhập huyện Đông Sơn vào thành phố Thanh Hóa và thành lập 4 phường: Rừng Thông, Đông



Thứ trưởng Nguyễn Tường Văn phát biểu tại hội nghị.

Thịnh, Hoàng Quang và Hoàng Đại còn nhằm mở rộng không gian đô thị, xây dựng và phát triển thành phố Thanh Hóa xứng tầm đô thị loại I, hướng tới là đô thị thông minh, văn minh, có bản sắc, đồng thời phát huy tiềm năng, lợi thế, truyền thống và lịch sử văn hóa đồng bằng sông Mã và văn hóa Đông Sơn.

Các thành viên Hội đồng thẩm định nhìn chung đều nhất trí với tính pháp lý, thành phần hồ sơ thẩm định. Hội đồng cũng tích cực đóng góp nhiều ý kiến thiết thực: cần làm rõ hơn lý do, sự cần thiết mở rộng đô thị Thanh Hóa về phía Tây (huyện Đông Sơn) và cơ sở lựa chọn các xã thuộc khu vực dự kiến thành lập phường thuộc đô thị Thanh Hóa; chú trọng các giải pháp xử lý rác thải, chất thải rắn; chú trọng đầu tư cơ sở hạ tầng, công viên, cây xanh ở khu vực dự kiến thành lập phường thuộc đô thị Thanh Hóa.

Hội đồng thống nhất thông qua Đề án phân loại đô thị Thanh Hoá, tỉnh Thanh Hoá đạt tiêu chí đô thị loại I, trực thuộc tỉnh Thanh Hóa, với điểm số đạt 82/100 điểm.

Tổng hợp các ý kiến góp ý của Hội đồng, Thứ trưởng Nguyễn Tường Văn nhấn mạnh vai trò, vị trí quan trọng của đô thị Thanh Hoá đối

với tỉnh Thanh Hoá, khu vực Bắc Trung Bộ cũng như khu vực Nam Đồng bằng Sông Hồng; đề nghị UBND thành Phố Thanh Hoá tiếp thu đầy đủ ý kiến góp ý của các thành viên Hội đồng, sớm có giải pháp khắc phục những tiêu chuẩn chưa đạt tiêu chí đô thị loại I, rà soát,

đảm bảo sự chính xác, thống nhất của hệ thống bảng biểu, thông tin, số liệu, sớm hoàn thiện hồ sơ Đề án để tỉnh Thanh Hóa trình Thủ tướng Chính phủ xem xét theo quy định.

Trần Đình Hà

Đảng bộ Bộ Xây dựng dự Hội nghị toàn quốc quán triệt Quy định số 144-QĐ/TW và Chỉ thị số 35-CT/TW

Ngày 9/7/2024, Bộ Chính trị, Ban Bí thư Trung ương Đảng tổ chức Hội nghị toàn quốc quán triệt Quy định số 144-QĐ/TW về chuẩn mực đạo đức cách mạng của cán bộ, đảng viên trong giai đoạn mới; Chỉ thị số 35-CT/TW về đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng.

Tham dự hội nghị tại điểm cầu Hội trường Diên Hồng (Nhà Quốc hội) có Chủ tịch nước Tô Lâm; Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính; Chủ tịch Quốc hội Trần Thanh Mẫn; Thường trực Ban Bí thư Lương Cường và các đồng chí Ủy viên Bộ Chính trị, Ủy viên Ban Bí thư, Ủy viên Trung ương Đảng; lãnh đạo các ban, bộ, ngành Trung ương và địa phương.

Tham dự hội nghị tại điểm cầu trực tuyến Cơ quan Bộ Xây dựng có Phó Bí thư Ban Cán sự Đảng, Bí thư Đảng ủy, Thứ trưởng Bộ Xây dựng Nguyễn Văn Sinh; các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ Bộ Xây dựng; đồng đảo đảng viên, lãnh đạo cấp ủy các cấp trong toàn Đảng bộ Bộ Xây dựng.

Tại Hội nghị, quán triệt nội dung Quy định số 144-QĐ/TW, đồng chí Nguyễn Trọng Nghĩa - Ủy viên Bộ Chính trị, Bí thư Trung ương Đảng, Trưởng ban Tuyên giáo Trung ương cho biết, đây là bước cụ thể hóa Kết luận số 21-KL/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn đẩy lùi, xử



Quang cảnh Hội nghị tại điểm cầu chính (Ảnh: VGP/Nhật Bắc).

lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống; khẳng định tầm quan trọng của công tác xây dựng Đảng về đạo đức, nhất là trong bối cảnh Đảng đang đẩy mạnh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, xây dựng, chỉnh đốn Đảng, hệ thống chính trị thật sự trong sạch, vững mạnh.

Về Chỉ thị số 35-CT/TW, đồng chí Lê Minh Hùng - Ủy viên Bộ Chính trị, Bí thư Trung ương Đảng, Trưởng ban Tổ chức Trung ương cho biết, đây là văn bản hết sức quan trọng, định hướng rõ những quan điểm, nguyên tắc, mục tiêu, yêu cầu và những nội dung cơ bản chuẩn bị đại hội đảng bộ các cấp để các cấp ủy, tổ chức đảng quán triệt, lãnh đạo, chỉ đạo, cụ thể hóa và tổ chức thực hiện; bảo đảm đồng bộ, thống nhất trong toàn hệ thống chính trị.

Bộ Chính trị đặt ra các yêu cầu trọng tâm đối



Quang cảnh Hội nghị tại điểm cầu Cơ quan Bộ Xây dựng.

với công tác chuẩn bị và tiến hành đại hội đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2025-2030, trong đó, công tác chuẩn bị và tổ chức đại hội đảng bộ các cấp phải được các cấp ủy lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện theo đúng quy định, nguyên tắc của Đảng; công tác nhân sự phải bảo đảm sự lãnh

đạo trực tiếp, toàn diện của Đảng, cấp ủy các cấp và đề cao vai trò, trách nhiệm của tập thể lãnh đạo và người đứng đầu theo quy định, bảo đảm sự đoàn kết, thống nhất cao, thận trọng từng bước, có cơ chế, tiêu chí sàng lọc hiệu quả để không bỏ sót những người thật sự có đức, có tài.

Phát biểu chỉ đạo, kết luận hội nghị, đồng chí Lương Cường yêu cầu triển khai thực hiện Quy định số 144-QĐ/TW và Chỉ thị số 35-CT/TW nghiêm túc, hiệu quả, tạo chuyển biến rõ rệt về nhận thức và hành động trong toàn Đảng, hệ thống chính trị, tăng sự đồng thuận trong xã hội và nhân dân; góp phần hoàn thành các mục tiêu Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng đã đề ra.

Trần Đình Hà

Bộ Xây dựng sơ kết công tác 6 tháng đầu năm và triển khai nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2024

Ngày 10/7/2024, Bộ Xây dựng tổ chức hội nghị Sơ kết công tác 6 tháng đầu năm và triển khai nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2024. Tham dự hội nghị có Bộ trưởng Nguyễn Thanh Nghị, Thứ trưởng Nguyễn Tường Văn, Thứ trưởng Bùi Xuân Dũng; đại diện Ban, bộ, ngành Trung ương; lãnh đạo các đơn vị thuộc Bộ. Hội nghị được kết nối trực tuyến tới các điểm cầu Sở Xây dựng, Sở Quy hoạch kiến trúc trên toàn quốc.

Theo Báo cáo tại hội nghị, 2 quý đầu năm 2024, tăng trưởng ngành Xây dựng đạt 7,34% - cao nhất so với cùng kỳ từ năm 2020 đến nay, là động lực dẫn dắt cho tăng trưởng GDP chung của nền kinh tế. Đặc biệt, tốc độ tăng trưởng của hoạt động kinh doanh bất động sản tăng 2,45% so với cùng kỳ năm 2023; các chỉ tiêu

khác nhìn chung đều đạt kế hoạch đề ra.

Trên các lĩnh vực hoạt động ngành Xây dựng, công tác hoàn thiện thể chế là điểm sáng, thể hiện sự quyết tâm, đúng đắn trong chỉ đạo, điều hành của Bộ Xây dựng. Quốc hội đã cho ý kiến đối với Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn; đã đưa vào Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2025 đối với 2 Luật Cấp, thoát nước và Luật Quản lý phát triển đô thị; thông qua Luật Kinh doanh bất động sản và Luật Nhà ở có hiệu lực sớm từ 1/8/2024. Bộ cũng đã trình Chính phủ 5 Nghị định, 1 Quyết định của Thủ tướng Chính phủ quy định chi tiết Luật Nhà ở, Luật Kinh doanh bất động sản; trình Thủ tướng Chính phủ Phương án cắt giảm, đơn giản hóa quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh thuộc phạm vi



Bộ trưởng Nguyễn Thanh Nghị phát biểu chỉ đạo tại hội nghị.



Toàn cảnh hội nghị.

chức năng quản lý của Bộ Xây dựng giai đoạn 2023-2025...

Trên cơ sở những kết quả tích cực đã đạt được trong triển khai, thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ 6 tháng đầu năm, Bộ Xây dựng xác định phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm trong 6 tháng cuối năm 2024: tiếp tục đẩy mạnh triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Chương trình công tác của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ năm 2024, Chương trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và các đề án của Bộ Xây dựng theo đúng tiến độ yêu cầu; hoàn thiện hồ sơ Quy hoạch hệ thống đô thị và nông thôn thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn 2050 để Thủ tướng Chính phủ xem xét, phê duyệt; nghiên cứu, tổ chức xây dựng Chương trình quốc gia về cải tạo, chỉnh trang, tái thiết đô thị và phát triển đô thị, hạ tầng kỹ thuật đô thị giai đoạn 2026-2030; nghiên cứu, xây dựng Kế hoạch thực hiện phân loại đô thị toàn quốc giai đoạn 2024-2030. Tập trung hoàn thiện Luật Quản lý phát triển đô thị; Nghị định về cây xanh và công viên công cộng đô thị; tiếp tục xây dựng, hoàn thiện các Đề án Thành lập Cổng thông tin giám sát trực tuyến về chỉ số cấp nước và chất lượng nước sạch của hệ thống cấp nước và Điều chỉnh Định hướng phát triển chiếu sáng đô thị Việt Nam đến năm 2035. Đặc biệt, tiếp

tục đôn đốc các địa phương triển khai Đề án “Đầu tư xây dựng ít nhất 1 triệu căn hộ nhà ở xã hội cho đối tượng thu nhập thấp, công nhân khu công nghiệp giai đoạn 2021-2030”; hoàn thiện để Chính phủ ban hành Nghị định quy định cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng; tiếp tục tổ chức hướng dẫn, kiểm tra các địa phương về việc thực hiện pháp luật trong quản lý nhà nước về hoạt động xây dựng, chi phí đầu tư xây dựng, hợp đồng xây dựng...

Phát biểu tại hội nghị, Bộ trưởng Nguyễn Thanh Nghị ghi nhận, biểu dương nỗ lực khắc phục mọi khó khăn, phấn đấu hoàn thành tốt các mục tiêu, nhiệm vụ trong 6 tháng đầu năm 2024 của tập thể lãnh đạo, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động các đơn vị thuộc Bộ Xây dựng và Sở Xây dựng, Sở Quy hoạch kiến trúc các địa phương.

Để đảm bảo hoàn thành tốt nhất các nhiệm vụ, mục tiêu trong 6 tháng cuối năm và cả năm 2024, Bộ trưởng Nguyễn Thanh Nghị yêu cầu các đơn vị thuộc Bộ tập trung khắc phục các tình trạng chậm, muộn trong việc thực hiện các nhiệm vụ, mục tiêu theo kế hoạch đã đề ra; kịp thời rà soát, điều chỉnh, bổ sung các văn bản pháp luật, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật ngành Xây dựng để đáp ứng yêu cầu thực tiễn. Bộ trưởng chỉ đạo các đơn vị thuộc Bộ nắm

chắc, chủ động nghiên cứu, dự báo chính xác, kịp thời tình hình quốc tế, trong nước và ngành Xây dựng để đề xuất, tham mưu các nhiệm vụ, giải pháp nhanh, hiệu quả, cụ thể, phù hợp với quy định pháp luật và thực tiễn; siết chặt hơn nữa kỷ luật, kỷ cương, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, chỉ đạo, điều

hành và tổ chức thực hiện. Bộ trưởng mong muốn các bộ ngành Trung ương, các địa phương tiếp tục quan tâm, phối hợp chặt chẽ với Bộ Xây dựng trong các lĩnh vực công tác, điều hành, quản lý nhà nước ngành Xây dựng.

Trần Đình Hà

Trung Quốc tăng cường triển khai các công tác trong lĩnh vực xây dựng ở nhiều địa phương năm 2024

Kể từ đầu năm 2024 đến nay, các tỉnh như An Huy, Sơn Đông, Hà Nam, Chiết Giang, Tứ Xuyên và nhiều địa phương khác đã liên tiếp tổ chức các hội nghị về công tác xây dựng nhà ở và phát triển đô thị - nông thôn nhằm triển khai toàn diện các yêu cầu, mục tiêu của Hội nghị công tác Nhà ở và Phát triển đô thị - nông thôn toàn quốc; đưa ra danh mục các nhiệm vụ cho công tác xây dựng trong năm 2024 với khí thế của ngành đi đầu.

Tập trung vào các mô hình phát triển bất động sản mới

Trước tình hình mới với những sự thay đổi lớn về quan hệ cung cầu trên thị trường bất động sản Trung Quốc hiện nay, việc đẩy nhanh xây dựng các mô hình phát triển bất động sản mới là chiến lược cơ bản để giải quyết các bài toán liên quan đến phát triển bất động sản, thúc đẩy thị trường bất động sản phát triển ổn định, lành mạnh, bền vững, xây dựng nền tảng vững chắc cho hạnh phúc và an ninh của người dân. Trong năm 2024, hệ thống xây dựng nhà ở và phát triển đô thị - nông thôn của các địa phương cần tuân thủ cách tiếp cận lấy con người làm trung tâm để đáp ứng tốt hơn nhu cầu cải tiến về nhà ở và bất động sản.

Thành phố Thượng Hải đề xuất các nhiệm vụ hàng năm nhằm đáp ứng nhu cầu về nhà ở an toàn, nhà ở chất lượng cao thông qua nhiều biện pháp khác nhau, bao gồm nghiên cứu hệ



Nhà ở giá rẻ phân lô tại Thượng Hải.

thống chính sách của thành phố để phát triển mô hình nhà ở giá rẻ kiểu phân lô và thúc đẩy khởi công xây dựng lô dự án nhà ở giá rẻ kiểu phân lô đầu tiên; đẩy nhanh việc xây dựng, cấp vốn và cung cấp nhà ở cho thuê giá rẻ, tập trung hoàn thiện hệ thống cung cấp nhà ở cho thuê nhiều cấp độ phù hợp với nhu cầu tương ứng như: cho thuê theo suất - theo phòng - theo căn - theo dãy...; nỗ lực nâng cao chất lượng và tăng cường xây dựng các dự án nhà ở cho thuê thuộc quản lý của chính phủ; khám phá mô hình cho thuê để buôn bán nhằm cải thiện điều kiện sống của các gia đình có người cao tuổi trong các cộng đồng cư dân cũ, đồng thời tiếp tục thúc đẩy xây dựng nhà ở giá rẻ và các cơ sở hỗ trợ trong các cộng đồng cư dân lớn.

Thành phố Thiên Tân đã đề xuất 3 nhiệm vụ chính cho lĩnh vực nhà ở và bất động sản: tiến

hành song song việc xây dựng chính sách và thực hiện dự án, thúc đẩy mạnh mẽ các dự án trọng tâm, tăng cường toàn diện công tác xây dựng nhà ở giá rẻ và chuyển đổi các làng đô thị, tích cực hợp tác xây dựng, nâng cấp cơ sở hạ tầng công cộng; nỗ lực xây dựng các nền tảng quản lý vững chắc cho hệ thống phát triển nhà ở, tăng cường thiết kế cấp cao, dự trữ chính sách, điều tiết thị trường và quản lý ngành, thúc đẩy phát triển bất động sản chất lượng cao; tuân thủ cách tiếp cận lấy con người làm trọng tâm, nâng cao năng lực an ninh nhà ở, cải thiện môi trường sống của người dân, cải tiến toàn diện chất lượng và hiệu quả dịch vụ an ninh, phấn đấu nâng cao mức sống trung bình.

Đẩy mạnh chuyển đổi, nâng cấp ngành xây dựng - Tạo dựng thương hiệu xây dựng mang đặc trưng vùng miền

Sau Hội nghị công tác nhà ở và phát triển đô thị - nông thôn toàn quốc, toàn ngành sẽ tiếp tục đi sâu cải cách cơ cấu nguồn cung của ngành xây dựng trong năm 2024, tiếp tục nỗ lực trong công tác công nghiệp hóa, số hóa và chuyển đổi xanh, phấn đấu cung cấp các sản phẩm xây dựng chất lượng cao cho toàn xã hội và tạo ra phiên bản nâng cấp của “xây dựng Made in China”. Để đạt được mục tiêu này, hệ thống phát triển nhà ở và đô thị - nông thôn các địa phương đã tập trung vào việc đẩy nhanh quá trình chuyển đổi và nâng cấp ngành xây dựng, đồng thời tích cực thúc đẩy kiến tạo các thương hiệu mang đặc sắc địa phương.

Là trụ cột quan trọng của nền kinh tế tỉnh Hồ Bắc, ngành xây dựng năm 2024 triển khai nhiều mục tiêu lớn: ươm tạo 2 doanh nghiệp xây dựng có giá trị sản lượng hàng năm trên 100 tỷ đồng; 10 doanh nghiệp xây dựng có giá trị sản lượng hàng năm trên 20 tỷ đồng; 200 doanh nghiệp xây dựng công nghệ cao với nhiều chuyên ngành đặc biệt mới. Ngoài ra, bồi dưỡng 1000 doanh nghiệp tư nhân vừa và nhỏ để nâng cấp lên trình độ chuyên nghiệp



Công trình tiền chế ngày càng phổ biến ở Chiết Giang.

cấp 1; hỗ trợ 10.000 doanh nghiệp xây dựng chuyển đổi và nâng cao chất lượng ngành, phấn đấu xây dựng hệ thống chuỗi cung ứng xây dựng xanh.

Tỉnh Chiết Giang đề xuất tăng cường đổi mới khoa học công nghệ để cải tiến ngành xây dựng, tập trung vào trao quyền công nghệ và lãnh đạo đổi mới, phát triển và củng cố chuỗi ngành xây dựng, đẩy nhanh tốc độ đưa ngành xây dựng vươn ra toàn cầu và kiến tạo thương hiệu xây dựng đặc sắc Chiết Giang. Bên cạnh đó, nâng cao trình độ sáng tạo kiến trúc và thiết kế kỹ thuật, phát triển xây dựng thông minh, thúc đẩy các dự án thí điểm công trình tiền chế đúc sẵn, kiến tạo một kỷ nguyên mới của ngành thiết kế và tạo ra những công trình có tuổi đời hàng thế kỷ. Mục tiêu đến cuối năm 2024, tỷ lệ các công trình tiền chế được xây mới sẽ chiếm hơn 36% trong tổng tỷ lệ các công trình xây mới của tỉnh Chiết Giang; đầu tư phát triển các doanh nghiệp thí điểm ở nhiều cấp độ khác nhau, đẩy nhanh việc xây dựng thị trường thống nhất cho ngành xây dựng của tỉnh và nâng cao chất lượng, an toàn dự án; thực hiện đưa ngành xây dựng tỉnh vươn tầm ra khu vực thông qua việc củng cố thị trường trong và ngoài tỉnh, đầu tư ký kết các dự án quốc tế.

Báo Xây dựng Trung Quốc, tháng 1/2024

ND: Ngọc Anh

Liên bang Nga: Nước trong tự nhiên và giải pháp bảo vệ nguồn cấp nước tự nhiên

Tại Nga, vấn đề cung cấp nước cho người dân, cho các ngành nông nghiệp, công nghiệp không gay gắt như tại một số quốc gia có mật độ dân số cao và mức độ đô thị hóa cao. Bình quân, mỗi công dân Nga có 11 ha đất (trong đó khoảng 1 ha đất canh tác) - dư thừa để bảo đảm mọi thứ cần thiết cho cuộc sống của mỗi người. Tuy nhiên, những đặc điểm trong hệ thống phân bố dân cư, vị trí cũng như tính chuyên môn hóa của các khu công nghiệp đã xác lập nhiều vấn đề môi trường đối với các khu vực dân cư, đặc biệt là đối với các khu vực nước, nguồn cung nước cho cư dân. Tại nhiều thành phố lớn, người dân từ lâu đã chuyển sang dùng nước đóng chai, các hệ thống lọc nước và xử lý nước tư nhân, ngại sử dụng nước từ hệ thống cấp nước toàn thành phố làm nước uống.

Việc tiếp cận nguồn nước tự nhiên (nước uống được) trở thành vấn đề ngày càng lớn. Nước được vận chuyển đến các thành phố cách xa nguồn cung tới cả nghìn km, được bơm qua các đường ống dài hàng trăm km. Vấn đề cấp nước còn phức tạp thêm bởi việc tiêu thụ nước tự nhiên của người dân kèm với việc xả trở lại môi trường tự nhiên thứ nước "xám" - nước chứa đầy các chất thải từ hoạt động sống của con người, các chất, các thành phần hóa trong đó không thể thích ứng với chu trình tự nhiên của vật chất và năng lượng.

Ở Nga, khi mức độ tiện nghi của cuộc sống tăng lên, mức tiêu thụ nguyên liệu thô và năng lượng tự nhiên, bao gồm cả nước ngọt tự nhiên, cũng tăng lên. Để đáp ứng nhu cầu nước cho người dân, Nga đã phát triển các công nghệ cung cấp và chuẩn bị nước nhân tạo, kèm theo đó là tiêu thụ nhiều năng lượng để bơm, khử muối, lọc, khử khoáng, v.v. Còn trong môi trường tự nhiên, các quá trình này diễn ra hầu như không tiêu tốn năng lượng và được kết hợp



Hồ Baikal - nguồn cung nước ngọt lớn nhất của Liên bang Nga.

trong vòng tuần hoàn của sinh quyển. Cần lưu ý, sức khỏe con người gắn liền với việc tiêu thụ nước tự nhiên, và con người sẵn sàng tiêu tốn hơn cho việc này.

Trên khắp lãnh thổ Liên bang Nga có rất nhiều sông hồ nước ngọt, song phần lớn nằm trong các khu vực sản xuất công nghiệp, hệ sinh thái bị ô nhiễm. Lấy ví dụ Thủ đô Moskva, mỗi ngày lấy nước từ các hồ chứa phía bắc cách xa hàng trăm km, qua các đường ống với khối lượng 3 - 5 triệu m³/ngày và xả nước thải vào lưu vực sông Moskva. Rất sai lầm khi từng có suy nghĩ con sông lớn có thể xử lý tất cả, làm sạch và biến lượng nước này thành một thành phần nguyên sơ tự nhiên.

Ưu tiên chiến lược trong vấn đề cấp nước cho người dân hiện nay là tạo đủ nguồn nước uống được. Theo đó, việc triển khai các biện pháp tại chỗ để tạo nước uống được tự nhiên, tùy vào điều kiện khu vực, được ưu tiên hàng đầu. Tuy nhiên, từ nửa sau thế kỷ XX, các chuyên gia đã chứng minh mô hình này không còn phù hợp nữa, hệ sinh vật tự nhiên không được phục hồi, nguồn cấp nước cho các thành phố, làng mạc hàng năm nhận được nước có chất lượng kém hơn, ở tất cả các mức độ xử lý

sơ bộ.

Hiện nay, cấp nước sạch trở thành vấn đề ngày càng lớn đối với Nga, bởi nhiều con sông trong lưu vực sông Volga, Oka, Yenisei, Angara, Amur đã thay đổi rất nhiều tình trạng sinh học. Các hệ sinh thái tự nhiên độc đáo ở các khu vực Altai, Bắc Cực, lưu vực hồ Baikal và nhiều nơi khác cũng đang bị ảnh hưởng. Chính phủ nhận thức rất rõ điều này và đang tìm cách giải quyết. Các cơ quan hữu quan đang tiếp tục nghiên cứu ban hành tiêu chuẩn, quy định để phát triển hệ thống cấp nước. Mọi nỗ lực đều hướng tới việc tìm giải pháp cho vấn đề cấp nước ở cấp địa phương, thông qua áp dụng các hạn chế về lượng nước lấy vào, thiết lập các cơ sở xử lý nước, chuyển đổi ngành công nghiệp sang các quy trình công nghệ mới. Do công nghiệp là nguyên nhân chính gây ô nhiễm nguồn nước tự nhiên nên việc chuyển đổi sang công nghệ không sử dụng nước sẽ góp phần quan trọng trong việc giải quyết vấn đề cấp nước lâu dài.

Nói về nguồn cung nước tự nhiên lớn nhất ở Nga, không thể không nhắc đến hồ Baikal. Có đường bờ dài trên 2000 km và thể tích nước trong hồ là 23.500 km³, hồ chiếm khoảng 20% tổng trữ lượng nước ngọt toàn cầu. Độ trong của nước đạt tới 40 mét. Diện tích mặt nước của hồ là 31.000 km², diện tích lưu vực thoát nước Baikal là 500.000 km². Sự độc đáo của nước ở hồ Baikal là độ khoáng hóa tối thiểu và độ tinh khiết cao. Đây là hồ nước ngọt, lạnh với nhiệt độ của các tầng sâu +4°C.

Mặc dù sở hữu sự độc đáo cùng những giá trị lớn, số phận của hồ vẫn liên tục bị đe dọa bởi thảm họa môi trường. Một hệ thống tự nhiên độc đáo phụ thuộc vào các điều kiện duy trì mà các điều kiện này lại bị xâm phạm bởi hoạt động của con người. Khu vực hồ vốn được bảo vệ bởi núi non trùng điệp và dân cư thưa thớt. Hiện tại có khoảng 100 nghìn người sống ở vùng Baikal, nhưng dân cư tiếp tục phát triển ở các khu vực ven bờ, cùng với hoạt động khai thác chuyên



Hệ sinh thái nước ngọt cần được bảo tồn và phát triển một cách tự nhiên.

sâu. Hệ sinh thái của hồ đã phải đối phó với tác động do con người gây ra từ trước khi quá trình công nghiệp hóa bắt đầu trong khu vực, được đánh dấu bằng sự xuất hiện những tổ hợp công nghiệp lớn bên bờ hồ và trên sông Selenga; đặc biệt là từ năm 1966 khi nhà máy sản xuất giấy và bột giấy cùng với thị trấn 12 nghìn dân được hình thành ở bờ hồ phía nam. Nhà máy hoạt động suốt nửa thế kỷ, đến những năm 2010, do sức ép của dư luận trong và ngoài nước mới dừng hoạt động và đóng cửa. Hiện tại, không loại trừ khả năng nhà máy này tái khởi động. Hậu quả từ các hoạt động trước đây của nhà máy vẫn là mối đe dọa lớn đối với hệ sinh thái hồ. Ở các vùng nước xung quanh, các sinh vật đặc hữu biến mất, các loài cá và tảo mới xuất hiện, làm thay đổi thành phần hóa học của nước và góp phần làm suy giảm chất lượng nguồn cung cấp nước uống được.

Khái niệm đề xuất về phân vùng môi trường

Để đáp ứng nhu cầu về nguồn cung nước sạch, nhiều quốc gia như Singapore, Nhật Bản, Đức, Thụy Điển, Anh, Phần Lan ... đã triển khai nghiên cứu, áp dụng các công nghệ tiên tiến để xử lý nước thải. Chẳng hạn, Thụy Điển đang áp dụng công nghệ sinh học để xử lý nước thải, lượng nước này đổ ra biển Baltic và được đảm bảo hoàn toàn về mức độ an toàn. Tuy nhiên, vì một số lý do, các nhà phát triển công nghệ đã

từ chối sử dụng nước này làm nước uống. Các nhà khoa học khẳng định, không thể tái tạo nước tự nhiên đầy đủ giá trị bằng cách thức nhân tạo, vì không chỉ thành phần hóa học mà còn những vật chất khác mà con người chưa thể khám phá được.

Nước sạch có ý nghĩa sống còn đối với tương lai của nhân loại. Hiện có hai cách tiếp cận để giải quyết vấn đề cung cấp nước sạch cho người dân. Cách tiếp cận thứ nhất liên quan đến việc tạo ra các nguồn cung mới trên cơ sở áp dụng các phương pháp tạo nước hiện đại, đi kèm với mức tiêu thụ năng lượng rất lớn. Cách tiếp cận thứ hai dựa vào sự đảm bảo các điều kiện tái tạo nước tự nhiên bằng cách tự nhiên, thông qua tái tạo và duy trì thực trạng môi trường để các quá trình tự nhiên diễn ra một cách tự nhiên.

Cách tiếp cận thứ nhất hiện đang rất phổ biến, dựa vào khả năng của các giải pháp công nghệ cho vấn đề cấp nước, và niềm tin một giải pháp thay thế hoàn toàn cho nước uống tự nhiên sẽ được phát minh. Theo xu hướng này, rất nhiều việc đã được thực hiện. Hầu hết các khu vực tích nước của thành phố đều được trang bị các tổ hợp xử lý nước hiện đại, bao gồm các quy trình khử trùng, lọc, khử khoáng, v.v. Ở những quốc gia thiếu nguồn nước ngọt tự nhiên, những công nghệ này giúp phát triển nông nghiệp và hỗ trợ người dân, giúp giải quyết nhiều vấn đề trong sản xuất lương thực, phủ xanh và việc sinh sống của người dân tại những vùng đất khô hạn. Các chuyên gia lưu ý nhược điểm cơ bản của cách tiếp cận này là chi phí năng lượng bắt buộc rất lớn để sản xuất nước và những hậu quả khó lường do từ chối nước tự nhiên đối với cơ thể con người.

Cách tiếp cận thứ hai gắn liền với việc tìm biện pháp bảo tồn nguồn cung cấp nước tự nhiên không chịu tác động từ con người, tức là nỗ lực nghiên cứu triển khai mô hình cùng tồn tại của xã hội loài người và tự nhiên trong những môi trường tiến hóa riêng biệt của từng

yếu tố (xuất phát từ quan điểm: sức khỏe con người được đảm bảo bởi các thành phần có nguồn gốc tự nhiên; các thành phần và điều kiện hình thành chúng trong điều kiện tự nhiên tới nay vẫn chưa được nghiên cứu đầy đủ). Tạo điều kiện để phục hồi nước một cách tự nhiên chỉ có thể bằng việc tạo ra các vùng lãnh thổ đặc biệt, chịu tác động rất hạn chế từ con người đối với sự phát triển các khu vực này, nhằm duy trì các quá trình tự sinh sản và tự phục hồi của biocenoses, trong đó có nguồn cung cấp nước. Theo tính toán nhu cầu về nguồn tài nguyên của sinh quyển Trái đất để duy trì sự phát triển tự nhiên, để bảo tồn sinh quyển ở dạng quen thuộc và phù hợp với sự sinh tồn của loài người, cần phải giữ nguyên 35,4% diện tích đất đai ở trạng thái tự nhiên. Hiện nay, những khu vực lãnh thổ không bị ảnh hưởng bởi hoạt động của con người chỉ còn ở Nam Cực, một phần Bắc Cực và các đại dương.

Nếu chấp nhận khái niệm phân vùng hành tinh thành những khu vực định cư của con người và vùng phát triển thiên nhiên tự nhiên, sẽ ảnh hưởng rất lớn đến cấu trúc kinh tế - xã hội toàn cầu của xã hội hiện đại. Vấn đề chính ở đây là: liệu xã hội có sẵn sàng thay đổi cách sống hiện nay, ngay cả khi nhận thức được nguy cơ biến mất nền văn minh nhân loại trong tương lai? Liệu con người có sẵn sàng tìm cách giải quyết vấn đề này và thay đổi mô hình phát triển vốn có của xã hội tiêu dùng, được xây dựng dựa trên học thuyết tư bản về nền kinh tế sinh lợi và cạnh tranh?

Cách giải quyết các vấn đề nêu trên gắn liền với khái niệm phân vùng sinh quyển lãnh thổ - thành tự nhiên và nhân tạo. Trong điều kiện của nước Nga hiện đại, việc phân vùng môi trường như vậy về nguyên tắc là khả thi, bởi Nga có những lãnh thổ rộng lớn thuộc phần châu Á với hệ sinh thái tự nhiên hầu như không thay đổi. Khái niệm này xem xét sự phát triển của các giai đoạn chuyển đổi tuần tự, từ hệ thống phân bố dân cư khắp nơi sang phân vùng môi trường.

Các giai đoạn xem xét quá trình chuyển đổi dần các hình thức sử dụng lãnh thổ và việc hiện đại hóa các lãnh thổ theo thời gian mà không xâm phạm hoạt động kinh tế đã có của người dân, truyền thống, mô hình ứng xử và các hình thức xã hội khác.

Một dự án phân vùng lãnh thổ rất đáng chú ý của Viện Kiến trúc Moskva, trong đó nhiệm vụ bố trí tách biệt môi trường sống, môi trường sản xuất công nghiệp, nông nghiệp và môi trường tự nhiên đã được giải quyết thành công. Dự án

được thực hiện thí điểm tại vùng Arkhangelsk, với đề xuất phân định các khu vực trong thành phố Ukhta hiện có nhằm chuyển hóa theo từng giai đoạn thành phố và môi trường tự nhiên trong thành phố thành một “cơ chế” cân bằng sinh thái.

Tạp chí Architecture & Modern Information Technologies, tháng 11/2022

ND: Lê Minh

Phát triển xây dựng chất lượng cao khu vực Vịnh lớn Quảng Đông - Hồng Kông - MaCao

Phát triển khu vực Vịnh lớn Quảng Đông - Hồng Kông - MaCao là một chiến lược quốc gia do đích thân Chủ tịch Trung Quốc Tập Cận Bình lên kế hoạch, triển khai và thúc đẩy. Chủ tịch Tập Cận Bình đã nhiều lần ban hành những chỉ thị quan trọng để hướng dẫn, chỉ đạo phát triển khu vực Vịnh lớn. Vào tháng 4/2023, trong chuyến thị sát Quảng Đông, ông Tập Cận Bình đã nhấn mạnh Khu vực Vịnh lớn Quảng Đông - Hồng Kông - MaCao sẽ trở thành điểm tựa chiến lược của mô hình phát triển mới, thí điểm cho sự phát triển xây dựng chất lượng cao, đi đầu trong quá trình hiện đại hóa đặc sắc Trung Hoa và đưa ra nhiều xu hướng phát triển mới.

Việc xây dựng khu vực Vịnh lớn đã đạt được những thành tựu đáng kể

Trong những năm gần đây, tất cả các Bộ, ban, ngành và các đơn vị liên quan đã nghiên cứu và thực hiện sâu sắc tinh thần các bài phát biểu và chỉ thị quan trọng của Tổng Bí thư Tập Cận Bình và đạt được những thành tựu đáng ghi nhận trong việc thúc đẩy xây dựng và phát triển khu vực Vịnh lớn.

Thứ nhất, việc xây dựng Trung tâm đổi mới Khoa học và Công nghệ Khu vực Vịnh lớn đang tiến triển vững chắc với sự dẫn dắt của công nghệ nhằm đạt được những bước tiến mới trong

sự nghiệp phát triển chất lượng cao. Công tác bố trí lực lượng khoa học và công nghệ liên tục được nâng cao, Phòng Thí nghiệm Bành Thành và Phòng Thí nghiệm Quảng Châu đang được hoạt động trơn tru, Trung tâm Khoa học Lượng Tử Khu vực Vịnh lớn cũng đã được ra mắt, hơn 50 phòng thí nghiệm trọng điểm quốc gia và 10 phòng thí nghiệm liên kết Quảng Đông - Hồng Kông - MaCao tại khu vực Vịnh lớn đã được xây dựng và đi vào vận hành. Quá trình hợp tác đổi mới cũng ngày càng được đi sâu: Quỹ nghiên cứu khoa học tài chính cấp Trung ương và tỉnh Quảng Đông được mở rộng ở cả Hồng Kông và MaCao; 25 dự án hàng đầu của Chương trình R&D trọng điểm quốc gia và hơn 130.000 công cụ, thiết bị nghiên cứu khoa học quy mô lớn được mở rộng liên kết đến Hồng Kông - MaCao; Bệnh viện Thâm Quyến, Đại học Hồng Kông được phê duyệt làm đơn vị thí điểm vận chuyển các nguồn gen tới Hồng Kông; Cụm Đổi mới Thâm Quyến - Hồng Kông - Quảng Châu đứng thứ 2 trong chỉ số đổi mới toàn cầu 4 năm liên tiếp. Các ngành công nghiệp mới nổi mang tính chiến lược tiếp tục phát triển mạnh: Trung tâm Đổi mới Công nghiệp Sản xuất Thông minh Nano Quốc gia và Trung tâm Đổi mới Công nghiệp Sản xuất Sinh học Quốc gia đã được



Vị trí địa lý Vùng Vịnh lớn Quảng Đông - Hồng Kông - MaCao.



Khu thí điểm đổi mới khoa học công nghệ Thâm Quyến.

phê duyệt thi công; Trung tâm Thương mại Quốc tế về Linh kiện Điện tử và Mạch Tích hợp đã được ra mắt, vận hành.

Thứ hai, sự kết nối của các cơ sở hạ tầng, vật chất kỹ thuật và các quy tắc phát triển ngày càng trở nên sâu sắc, mức độ hội nhập của thị trường ở khu vực Vịnh lớn không ngừng được nâng cao. Năng lực kết nối của cơ sở hạ tầng giao thông liên tục được tăng cường, Dự án Đường sắt cao tốc Quảng Châu - Sán Đầu đã được khai thông vận hành, tạo nên mối liên kết giữa hành lang kinh tế Thâm Quyến - Trung Sơn; Siêu Cầu vượt Hồng Kông - Chu Hải - MaCao được đưa vào thử nghiệm vận hành phục vụ du lịch; 3 đường băng của sân bay Hồng Kông chính thức được khai trương; Dự án vận tải đường biển và đường hàng không xuyên biên giới đầu tiên trên thế giới - Trung tâm sân bay quốc tế Đông Quan - Hồng Kông với lối đi thẳng tới khu vực hàng không cầu sân bay được chính thức đưa vào hoạt động. Khu cảng Nam Sa của Cảng Quảng Châu được đưa vào sử dụng, các cải cách về thủ tục hải quan như “cảng tổng hợp khu vực Vịnh lớn”... đã được thực hiện theo chiều sâu, với tổng số 57 tuyến được mở. Dòng chảy xuyên biên giới giữa các yếu tố trở nên hiệu quả và thuận tiện hơn, vành đai xuyên biên giới giữa đại lục, Hồng Kông và MaCao được triển khai toàn diện, hệ thống thông tin giữa cảng Quảng Đông và MaCao

được kết nối chặt chẽ với nhau. Lưu lượng giao thông đường bộ giữa đại lục - Hồng Kông và MaCao đã đạt trên 1 triệu lượt xe đi lại, giao thông đường hàng không trở nên thông suốt. Hơn 60.000 nhà đầu tư cá nhân đã tham gia và công tác “Kết nối quản lý tài chính xuyên biên giới”, cư dân ở Hồng Kông và MaCao đã mở hơn 370.000 tài khoản thanh toán ở đại lục thông qua các cơ quan chứng thực, và số tiền thanh toán bằng NDT xuyên biên giới đã đạt trên 30.000 tỷ NDT. Sự công nhận lẫn nhau và trao đổi trình độ chuyên môn đã được nâng cao hơn nữa, hơn 3.200 chuyên gia từ Hồng Kông và MaCao đang hành nghề tại khu vực Vịnh lớn.

Thứ ba, hợp tác trong lĩnh vực sinh kế của người dân ngày càng chặt chẽ hơn, việc xây dựng các khu dân cư chất lượng cao, phù hợp để sinh sống, làm việc và đi lại đang được đẩy mạnh. Hiện nay, số lượng người dân ở Hồng Kông và MaCao đến khu vực Vịnh lớn để học tập và làm việc ngày càng gia tăng, hơn 80.000 học sinh ở Hồng Kông và MaCao đang theo học tại các trường tiểu học và trung học ở tỉnh Quảng Đông và 48 tổ chức hỗ trợ sinh viên Hồng Kông theo đuổi chương trình Đại học ở đại lục. Bên cạnh đó, hơn 87 cơ sở đổi mới và khởi nghiệp cho thanh niên Hồng Kông và MaCao đã được thành lập, hơn 4.800 dự án xây dựng ở Hồng Kông và MaCao đã được ương tạo. Môi trường sống chất lượng cao không ngừng



Hành lang Thâm Quyến - Trung Sơn.



Siêu cầu vượt Hồng Kông - Chu Hải - MaCao.

được tối ưu hóa. Hiện nay có 19 tổ chức thuộc Ban Truyền thông Thiết bị và Thuốc Hồng Kông - MaCao, với tổng cộng 27 loại thuốc và 21 loại thiết bị y tế nhập khẩu đã được phê duyệt để sử dụng lâm sàng. Các nhà cung cấp dịch vụ Hồng Kông đã thành lập và đưa vào vận hành 7 cơ sở dịch vụ chăm sóc người cao tuổi ở Quảng Đông, hiện có khoảng 350.000 cư dân Hồng Kông và MaCao đã tham gia bảo hiểm tại Quảng Đông; Bệnh viện Đại học Y Liên Minh Bắc Kinh - Trung tâm y tế MaCao đã được đưa vào hoạt động thử nghiệm. Đồng thời, việc kiến tạo một "Khu vực Vịnh tươi đẹp" cũng được chú trọng, cơ chế hợp tác, trao đổi, bảo vệ môi trường sinh thái ở khu vực Vịnh lớn không ngừng được cải thiện, Trung tâm Khí tượng khu vực Vịnh lớn cũng chính thức được đưa vào hoạt động.

Thứ tư, việc xây dựng khu thí điểm tại Thâm Quyến đã đạt được các kết quả tích cực, việc xây dựng các nền tảng hợp tác lớn được đẩy mạnh. Việc xây dựng khu thí điểm tại Thâm Quyến đã được triển khai hoàn chỉnh, đợt đầu tiên gồm 40 vấn đề được ủy quyền trong thí điểm cải cách toàn diện đã được thực hiện đầy đủ, với 18 kinh nghiệm điển hình và biện pháp đổi mới trong việc xây dựng thành phố nhà nước pháp quyền kiểu mẫu được đưa ra. Trung tâm Nghiên cứu Tư pháp và Trung tâm Giải quyết tranh chấp đa năng một cửa tại khu vực Vịnh lớn đã được thành lập. Hợp tác giữa

Quảng Đông - MaCao ngày càng trở nên sâu sắc, các tài liệu chính sách như danh mục các ngành được khuyến khích và quản lý phân tách đã được ban hành; tuyến đường sắt hạng nhẹ MaCao - Hàng Cầm được kết nối chặt chẽ; Trung tâm Hợp tác và Trao đổi Kỹ thuật giữa Trung Quốc và các quốc gia nói tiếng Bồ Đào Nha đã được thành lập; các khu dân cư mới ở MaCao cũng đang được rao bán rộng rãi...

Thúc đẩy phát triển Khu vực Vịnh lớn theo chiều sâu

Đứng ở điểm khởi đầu lịch sử mới, việc xây dựng Khu vực Vịnh lớn Quảng Đông - Hồng Kông - MaCao cần phải được đẩy mạnh hơn nữa. Gần đây, Ban lãnh đạo Trung ương về Điều phối phát triển Vùng đã ban hành nhiều chính sách mới như: Kế hoạch phát triển tổng thể cho Khu Hợp tác Hàng Cầm Quảng Đông MaCao, Kế hoạch phát triển tổng thể Khu hợp tác công nghiệp dịch vụ hiện đại Thâm Quyến - Hồng Kông, Ý kiến về việc hỗ trợ các biện pháp đặc biệt nhằm tạo điều kiện tiếp cận thị trường tại Khu hợp tác Hàng Cầm - Quảng Đông MaCao, Kế hoạch hành động 3 năm nhằm xây dựng môi trường kinh doanh đẳng cấp thế giới ở Khu vực Vịnh Lớn Quảng Đông - Hồng Kông - MaCao...; nhằm tiếp tục đẩy mạnh triển khai việc xây dựng và phát triển Khu vực Vịnh lớn theo chiều sâu. Trên cơ sở các sự hỗ trợ về chính sách, cần phát huy hơn nữa chức năng điều phối tổng thể của các cơ quan

quản lý giữa các khu vực Quảng Đông, Hồng Kông, MaCao và các đơn vị có liên quan, từ đó chú trọng tới việc thực hiện và cải tiến các chính sách, biện pháp và đẩy nhanh quá trình thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm.

Thứ nhất, sử dụng các nền tảng hợp tác lớn như các nhà vận chuyển để thúc đẩy phát triển chiều sâu giữa Quảng Đông, Hồng Kông và MaCao. Hoàn thiện các biện pháp và chính sách hỗ trợ phát triển xây dựng vùng đảo Hằng Cầm, đẩy nhanh việc đưa các nguồn lực công nghiệp vào quá trình phát triển để đảm bảo giai đoạn 1 năm 2024 hoàn thành đúng tiến độ. Hoàn thiện cơ chế hoạt động phân chia lợi thế giữa khu kinh tế Càn Hải với các khu vực hành chính, đồng thời không ngừng tối ưu hóa mô hình quản trị của các thể chế pháp luật. Đẩy nhanh việc xây dựng Khu Thí điểm Khởi nghiệp Nam Sa, thúc đẩy các dự án thí điểm liên quan đến môi trường kinh doanh và cải cách thị trường; thúc đẩy sự phát triển phối hợp của Vành đai kinh tế Cảng Thâm Quyến - Hồng Kông và khu vực đô thị phía Bắc Hồng Kông.

Thứ hai, đẩy nhanh việc xây dựng Trung tâm Đổi mới Khoa học và Công nghệ, coi đây là kim chỉ nam để thúc đẩy sự phát triển đồng bộ giữa các ngành công nghiệp với đổi mới khoa học và công nghệ xây dựng. Đồng thời, chú trọng vào công tác kiến thiết một trung tâm khoa học toàn diện cấp quốc gia ở Khu vực Vịnh lớn, tăng cường đổi mới hệ thống và cơ chế khoa học công nghệ, phát huy tối đa lợi thế của Quảng Đông, Hồng Kông và MaCao để phấn đấu đạt được những đột phá về công nghệ cốt lõi trong các lĩnh vực trọng điểm; lấy mục tiêu “xây dựng vùng Vịnh kỹ thuật số” làm điểm khởi đầu để thúc đẩy nâng cấp kỹ thuật số các ngành công nghiệp và tăng cường sự phát triển của lĩnh vực thương mại kỹ thuật số. Bên cạnh đó, thực hiện sâu sắc chiến lược đổi mới và phát triển các nền tảng Internet công

nghiệp, tích cực thúc đẩy kết nối tương tác của đổi mới khoa học công nghệ với hệ thống sản xuất tiên tiến ở Quảng Đông, Hồng Kông và MaCao.

Thứ ba, tập trung kết nối cơ sở vật chất, kết nối các quy định để nâng cao hơn nữa mức độ hội nhập thị trường. Đẩy nhanh việc xây dựng một “vùng Vịnh lớn có quỹ đạo”, nâng cao năng lực cạnh tranh tổng thể của các nhóm cảng và sân bay. Nâng cao hiệu quả sử dụng siêu cầu vượt Hồng Kông - Chu Hải - MaCao và phát huy hiệu quả chính sách tăng cường lưu thông đa chiều giữa đại lục, Hồng Kông và MaCao. Bên cạnh đó, thúc đẩy hơn nữa việc xây dựng khu trình diễn tiên phong của Thâm Quyến, tiếp tục khám phá và cung cấp các kinh nghiệm về hợp tác đổi mới công nghệ Thâm Quyến - Quảng Đông.

Thứ tư, tập trung tạo điều kiện phát triển cho cư dân Hồng Kông và MaCao ở đại lục, không ngừng tạo ra một khu vực sống chất lượng cao, phù hợp để sinh sống, làm việc và du lịch. Tăng cường thực hiện các chính sách và biện pháp về giáo dục, chăm sóc y tế, chăm sóc người cao tuổi, cung cấp dịch vụ việc làm... nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho người dân Hồng Kông và MaCao làm việc và sinh sống trên vùng Vịnh lớn; đổi mới mô hình và thúc đẩy các dự án hợp tác giáo dục ở Quảng Đông, Hồng Kông và MaCao. Đồng thời, có những chính sách hỗ trợ Hồng Kông và MaCao thực hiện các chương trình việc làm và thực tập cho đội ngũ thanh niên, mở rộng phạm vi giao lưu trao đổi kinh nghiệm và công nhận lẫn nhau về trình độ chuyên môn, khuyến khích các chuyên gia từ Hồng Kông và MaCao tăng cường công tác tại khu vực Vịnh lớn.

*Bộ Nhà ở và Phát triển đô thị - nông thôn
Trung Quốc, tháng 3/2024
ND: Ngọc Anh*

Mô hình nhà ở có mức giá phải chăng của Vienna (Áo)

Hiện nay, hơn 60% dân số Thủ đô Vienna của Áo sống trong những căn hộ không cần chi trả toàn bộ giá thị trường mà chỉ trả một phần, chủ yếu áp dụng đối với các căn hộ cho thuê. Khoảng 40% còn lại phải trả ngang bằng mức giá thị trường hiện hành. Vậy những tiêu chuẩn nào công dân Thủ đô cần đáp ứng để có thể đăng ký nhận nhà với mức giá rẻ hơn? Chất lượng của nhà liệu có bảo đảm? Hệ thống này khá phức tạp ngay cả đối với người Vienna - không phải ai cũng nắm rõ phương án khả thi và cách thức để nhận được nhà.

Quý nhà đô thị

Tính đến cuối năm 2019 (trước khi đại dịch Covid hoành hành), có hơn 220 nghìn căn hộ do chính quyền đô thị sở hữu, chiếm khoảng 1/4 quỹ nhà ở toàn thành phố, với khoảng 500 nghìn người sinh sống trong đó. Tại Vienna, những ngôi nhà do thành phố quản lý nhìn chung khác biệt bởi hình thức khá đơn giản. Trong đó, những ngôi nhà “kém bắt mắt” nhất được xây dựng sau Thế chiến II, vào những năm 1950-1960 với dòng chữ màu đỏ “Nhà đô thị của Viên, được xây dựng vào năm...” Tuy nhiên, những công trình này không đồng nhất do được xây dựng trong các giai đoạn khác nhau, ứng dụng các công nghệ khác nhau, có tính đến đặc điểm vị trí và số lượng cư dân khác nhau. Thời kỳ này đã xuất hiện các phương án khá giống với mô hình nhà xã hội. Kể từ năm 2015, Vienna đã khôi phục việc xây dựng quỹ nhà đô thị. Kể từ đó, sự lựa chọn không còn bị giới hạn bởi các tòa nhà cũ.

Để thuê một căn hộ thuộc quỹ nhà này, cần phải đáp ứng 6 tiêu chí: không dưới 17 tuổi; là công dân Áo; thu nhập dưới mức quy định 46,450 euro/người/năm (để so sánh, thu nhập bình quân tại Vienna thấp hơn 2 lần); có 2 năm gần nhất sống tại cùng 1 địa chỉ ở Vienna; nếu đã kết hôn, chỉ xét lần đối với mỗi hộ gia đình;



Tổ hợp nhà ở Karl Max Hof trên khu đất lớn chiều dài hơn 1200m ở Vienna.

có căn cứ để cải thiện điều kiện ở (hỗ trợ người trẻ dưới 30 tuổi; điều kiện sinh hoạt chật chội; hỗ trợ người già trên 65 tuổi và người khuyết tật). Hợp đồng cho thuê những căn hộ này là vô thời hạn và hợp đồng có thể được chuyển giao “để thừa kế”, chẳng hạn chuyển cho con hoặc cháu. Cũng có thể chuyển nhượng hợp đồng trực tiếp cho người khác nếu người thuê hợp lệ (đáp ứng các tiêu chí trên).

Nhà ở từ các chủ đầu tư “xã hội”

Quý nhà đô thị không phải là phương án duy nhất để hỗ trợ những người mong muốn chi trả ít hơn cho nơi ở. Nhà được thành phố xây dựng và cả các chủ đầu tư bình thường cũng có thể tham gia xây dựng. Bên cạnh đó, còn có hệ thống hỗ trợ cho các dự án nhà ở. Giữa thành phố và chủ đầu tư có sự thỏa thuận cụ thể, theo đó thành phố hoàn trả chi phí xây dựng. Mỗi hạng mục xây dựng có mức giá riêng - ví dụ: trong các dự án xây căn hộ để cho thuê, mức giá thường là 510-700 euro/m² diện tích có ích. Chủ đầu tư đồng thời cần cam kết cho thuê/bán 1/3 số căn hộ được xây với mức giá do thành phố quy định (tại thời điểm viết bài này thấp hơn hơn 2 lần so với giá trung bình trên thị trường). Những căn hộ này được thành phố phân bổ cho các công dân đạt 6 tiêu chí kể trên.

Yếu tố quan trọng trong mô hình nhà ở của Vienna là các cuộc thi xây dựng. Quyền xây dựng và hợp đồng cung cấp tài chính chỉ được ký kết với những người giành chiến thắng tại cuộc thi. Các cuộc thi này là cần thiết để duy trì tiêu chuẩn xây dựng nhất định và thúc đẩy các chủ đầu tư lập kế hoạch nhà ở đáp ứng mong muốn của thành phố. Người dân Vienna rất ưa chuộng những dự án có hệ thống công trình công cộng được thiết kế tốt hoặc các dự án sử dụng công nghệ năng lượng hiệu quả mới. Thành phố hỗ trợ không chỉ xây dựng nhà ở mới mà cả sửa chữa cơ bản và cải tạo quỹ nhà ở hiện có, với chi phí thấp hơn so với xây nhà ở mới, 39% so với 56% tổng chi phí để duy trì quỹ nhà ở có mức giá phải chăng.

Đầu thế kỷ XX, Vienna đã là thành phố hai triệu dân. Khó mà hình dung được điều kiện sống của đại bộ phận người Vienna thời gian đó: thành phố thiếu nhà ở một cách trầm trọng cho dòng người liên tục di dời từ các vùng quê, làng mạc trên cả nước. Đối với tầng lớp dân nghèo, các dạng nhà tập thể được xây dựng mà không có nhà vệ sinh hoặc nước sinh hoạt. Các gia đình có khi đông tới cả chục người cùng chung sống trong những căn hộ diện tích chỉ 22–28 m², thậm chí còn cung cấp chỗ ngủ cho “những người qua đêm” để tiết kiệm tiền thuê nhà. Hiện nay, những ngôi nhà như vậy vẫn được nhận ra nhờ vòi nước ở hành lang - nguồn cấp nước duy nhất cho cư dân trong nhà. Trong một nền sản xuất đang phát triển nhanh chóng, cuộc sống của người lao động đặc biệt khó khăn. Các nhà máy xây dựng nhà ở cho công nhân, nhưng do thiếu tiền nên công nhân gần như trở thành “con tin”, thậm chí không thể rời khỏi lãnh thổ nhà máy. Năm 1918 ở Vienna, khoảng 300 nghìn người không có nhà ở. Đây cũng là thời điểm Thế chiến I kết thúc, đế chế sụp đổ và Đảng Dân chủ xã hội lên nắm quyền.

Trong bối cảnh như trên, tư tưởng và ý chí chính trị xuất hiện nhằm cải thiện chất lượng cuộc sống của người dân Vienna bằng cách



Một tòa nhà thuộc quỹ nhà đô thị của Vienna.

tước bỏ sự độc quyền về nhà ở của các chủ đầu tư tư nhân và chủ sở hữu bất động sản. Năm 1922, Luật Bảo vệ người thuê nhà được ban hành, và cho tới nay vẫn giữ nguyên hiệu lực. Dự án có tiếng vang nhất thời bấy giờ là Karl Max Hof - khu phức hợp lớn trên một khu đất có chiều dài tới 1200 mét, được hoàn thành vào năm 1930 với 1382 căn hộ. Bất chấp những phê phán cũng như tình hình kinh tế sau chiến tranh còn khó khăn, dự án vẫn được thực hiện thành công (một phần nhờ một chính sách thuế đặc biệt). Cho tới năm 1934, tổng cộng hơn 60 nghìn căn hộ thuộc quỹ nhà đô thị đã được hình thành. Sau Thế chiến II, việc xây dựng quỹ nhà này lại được khôi phục. Thông qua việc xây dựng và phối hợp với các nhà phát triển tư nhân để cung cấp tài chính cho các dự án nhà ở, thành phố đã tác động tích cực đến thực trạng nhà ở đồng thời đạt các mục tiêu chiến lược, trong đó có nhà ở có mức giá phải chăng cho tất cả các công dân của thành phố.

Trong 15 năm gần đây, tỷ lệ căn hộ được thành phố hỗ trợ tài chính (tức là một phần căn hộ có mức giá cố định) đã giảm thấy rõ - từ 88% năm 2015 xuống 25% năm 2017 - và điều này kết hợp với sự bùng nổ xây dựng. Các căn hộ thuộc phân khúc giá cao được xây dựng nhiều hơn nhằm mục đích bán để sở hữu riêng. Việc này dẫn đến thị trường dư thừa nguồn cung nhà ở mà ít người dân có thể mua được, trong khi lượng nhà giá rẻ giảm rất mạnh.

Trước tình hình đó, năm 2018, Chính quyền đô thị đã thông qua việc áp dụng tiêu chí mới để phân vùng - “các quận được hỗ trợ xây dựng” (“Gebiete für geförderten Wohnbau”). Nếu như trước đây, các chủ đầu tư tự quyết định nên hay không tham gia vào chương trình thì giờ đây, 2/3 tổng diện tích các khu đất dành để xây nhà ở sẽ có trạng thái này. Luận điểm căn bản của Chính quyền là đầu cơ giá đất không mang lại

điều gì tốt đẹp cho thành phố. Ngay cả khi đất thuộc về một đối tượng cụ thể cũng không đơn thuần là một sản phẩm thuộc sở hữu riêng mà có giá trị đối với mọi cư dân của thành phố, có nghĩa là không thể tuân theo các quy luật thông thường của kinh tế thị trường.

Nguồn: www.berlogos.ru, 2022

ND: Lê Minh

Tăng cường quản lý các dự án bảo vệ, tôn tạo các khu đô thị, khu dân cư văn hóa lịch sử

Mới đây, Bộ Nhà ở và Phát triển đô thị - nông thôn Trung Quốc đã phối hợp cùng Ủy ban Cải cách và phát triển quốc gia ban hành “Hướng dẫn xây dựng và quản lý các Dự án bảo vệ, tôn tạo các Khu đô thị, khu dân cư văn hóa lịch sử (Thử nghiệm)”, trong đó đề xuất tập trung vào các công tác bảo vệ, tôn tạo, bảo vệ và phục hồi cảnh quan, cải thiện môi trường sống, nâng cấp cơ sở hạ tầng hỗ trợ, xây dựng các cơ sở văn hóa công cộng, nâng cấp các công trình phòng cháy chữa cháy và giảm nhẹ mức độ tác động của thiên tai, tăng cường quản trị thông minh; từ đó tăng cường hơn nữa trình độ quản lý các dự án bảo vệ, nâng cấp và cải tạo các đô thị văn hóa lịch sử quốc gia và vùng phụ cận, nâng cao trình độ quy hoạch, thi công và quản lý các dự án xây dựng nói chung.

Theo Hướng dẫn, việc xây dựng, bảo vệ, cải tạo các khu đô thị, khu dân cư văn hóa lịch sử cần được thực hiện dựa trên các nguyên tắc cơ bản như: đảm bảo tính toàn diện, duy trì tối đa bối cảnh văn hóa lịch sử, sử dụng hợp lý tài nguyên, cải thiện sinh kế người dân, thiết thực và tiết kiệm chi phí, an toàn và mang lại hiệu ứng cảnh quan tốt, đồng thời đạt “6 không”: không phá hủy, dỡ bỏ các tòa nhà hiện có trên quy mô lớn hoặc trên diện rộng; không mở rộng quy mô xây dựng quá nhiều, không gây áp lực lên tài nguyên môi trường; không để xảy ra tình



Khu dân cư văn hóa lịch sử Thiệt Cảnh Lan (Phúc Kiến) sau cải tạo.

trạng cưỡng chế di dời cư dân trên quy mô lớn, không thay đổi về cơ cấu xã hội và không làm đứt đoạn mối liên kết giữa con người với địa điểm và đăng trưng văn hóa lịch sử; không tùy tiện di chuyển, phá bỏ các công trình văn hóa lịch sử đang trong tình trạng hư hỏng, không để xảy ra tình trạng cải tạo sửa chữa nhưng không đưa vào sử dụng hoặc để lâu ngày không sử dụng; không phá bỏ hoa văn, họa tiết trang trí, kết cấu truyền thống của hệ thống tường, phố xá, làn đường, không tùy ý khoan đục, mở rộng đường, xây thêm đường lớn hay quảng trường lớn; không phá vỡ địa hình nguyên bản, không chặt hạ và di chuyển tùy tiện các cây cổ thụ và cảnh quan đặc trưng mang tính chất lịch sử địa phương, không tự ý đào núi lấp hồ, thay đổi bố cục và lấn chiếm lòng sông, hồ, không tự ý xây



Việc tôn tạo nhưng vẫn bảo tồn các nét văn hóa lịch sử truyền thống của các công trình.



Đồ án quy hoạch nâng cấp Khu đô thị văn hóa lịch sử Ngọc Châu (Hà Nam).

dựng lại các khuôn viên mang giá trị lịch sử và đổi tên các địa danh cũ.

Kế hoạch xây dựng dự án và đồ án quy hoạch, thiết kế phải được chuẩn bị một cách khoa học. Kế hoạch xây dựng dự án cần xem xét đầy đủ các nguồn lực và điều kiện cơ bản, xác định rõ phạm vi thực hiện, đối tượng dự án cần được bảo vệ, cải tạo, chú trọng vào hiện trạng, đề xuất hợp lý mục tiêu tổng thể, cụ thể hóa nội dung bảo vệ cải tạo, loại hình, đối tượng, quy mô, địa bàn xây dựng và tiến độ thực hiện. Các cơ quan, đơn vị đảm nhận nhiệm vụ lập quy hoạch, thiết kế và lên kế hoạch bảo vệ, cải tạo phải có trình độ hạng A về quy hoạch đô thị và nông thôn.

Hướng dẫn cũng nêu rõ, nguyên tắc thực hiện các dự án bảo vệ, tôn tạo các khu đô thị, khu dân cư lịch sử phải bao gồm 6 nội dung chủ đạo: bảo tồn, cải tạo, sửa chữa và phục hồi các công trình xuống cấp; bảo vệ và tôn tạo các đặc trưng văn hóa lịch sử; nâng cấp cơ sở vật chất và cảnh quan môi trường xung quanh; nâng cấp hệ thống cơ sở hạ tầng chủ chốt và các phương tiện phòng chống rủi ro thiên tai; xây dựng và hoàn thiện các cơ sở văn hóa công cộng; giám sát linh động và quản trị thông minh. Trong đó đề xuất rằng, đối với các khu đất trống thuộc phạm vi dự án (không bao gồm các không gian công cộng mở như công viên hay quảng trường), căn cứ theo yêu cầu của

quy hoạch và thiết kế, có thể thực hiện cải tạo, trang trí bố cục, khôi phục theo kết cấu truyền thống nhằm duy trì bối cảnh thời đại lịch sử và định hình phong cách tổng thể. Còn đối với các công trình, tòa nhà được quy hoạch bổ sung hoặc xây mới, cần chú trọng đầu tư và các tiện ích dịch vụ công cộng và chức năng cơ sở hạ tầng cần thiết.

Hướng dẫn nêu rõ, trong quá trình xây dựng đồ án tổng thể, các khâu quy hoạch, thiết kế, thi công, kế hoạch sử dụng đất, đánh giá tác động đến môi trường đều phải được trình và phê duyệt thông qua. Việc tiến hành mỗi dự án cần kiểm soát chặt chẽ quy mô xây dựng, tiến hành các thủ tục giấy tờ liên quan, đồng thời triển khai có trình tự các hệ thống quản lý xây dựng như hệ thống trách nhiệm pháp nhân dự án, hệ thống đấu thầu, hệ thống quản lý hợp đồng và hệ thống nghiệm thu hoàn thiện. Bên cạnh đó, cần kiểm soát nghiêm chất lượng thực hiện, tiến độ, chi phí, mức độ an toàn, tiêu chuẩn hóa hành vi thi công và đảm bảo chất lượng dự án sau hoàn thiện. Đơn vị quản lý thi công dự án cần lưu trữ lại toàn bộ quá trình thực hiện thông qua các giải pháp quản trị công nghệ thông minh như máy bay không người lái, chụp ảnh, quay phim từ trên không để sau khi hoàn thành dự án có thể phân tích so sánh tác động và những thay đổi trước và sau khi thực hiện dự án.

Các cơ quan, đơn vị quản lý và bảo vệ các khu đô thị, khu dân cư văn hóa lịch sử và các vùng lân cận nơi có dự án cải tạo cần có hệ thống quản lý và thanh tra theo sát từng ngày, từng giai đoạn, đưa các thông tin về quá trình tiến hành xây dựng, cải tạo các dự án vào kho lưu trữ thông tin, quá trình của các khu đô thị, du dân cư văn hóa lịch sử đó, đồng thời tăng cường giám sát, quản lý toàn bộ chu kỳ thực hiện dự án để tránh làm tổn hại đến các di sản

văn hóa lịch sử cần được bảo tồn. Nội dung xây dựng, thi công, cải tạo các dự án cần bám sát và giải quyết nhu cầu của người dân để vừa nâng cao trình độ bảo vệ các khu văn hóa lịch sử, vừa cải thiện hiệu quả, chất lượng các khu dân cư.

*Bộ Nhà ở và Phát triển đô thị - nông thôn
Trung Quốc, tháng 2/2024*

ND: Ngọc Anh

BỘ TRƯỞNG NGUYỄN THANH NGHỊ TIẾP ĐẠI SỨ ĐẶC MỆNH TOÀN QUYỀN CỘNG HÒA INDONESIA TẠI VIỆT NAM

Hà Nội, ngày 3/7/2024



Bộ trưởng Nguyễn Thanh Nghị tiếp Đại sứ đặc mệnh toàn quyền Cộng hòa Indonesia tại Việt Nam.



Bộ trưởng Nguyễn Thanh Nghị và Đại sứ Denny Abdi chụp ảnh lưu niệm tại buổi làm việc.